

công tác **ĐOÀN**



12 1964

NỘI SAN CỦA ĐOÀN THANH NIÊN LAO ĐỘNG VIỆT-NAM



HÃY SỐNG VÀ CHIẾN ĐẤU CHO LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG VĨ ĐẠI NHƯ LIỆT SĨ NGUYỄN-VĂN-TRỖI

BAN BIÊN TẬP
NỘI SAN CÔNG TÁC ĐOÀN

ĐỒNG chí Nguyễn-văn-Trỗi, người thanh niên công nhân anh hùng của thành phố Hồ-Chí-Minh, người đoàn viên thanh niên ưu tú và người con yêu quý của miền Nam, của Tộc quốc Việt-nam đã sống, chiến đấu và hy sinh như một người cộng sản chân chính!

Ở cuộc đời của người cộng sản trẻ tuổi kiên cường ấy, diêm nổi bật toát lên là anh đã sống và chiến đấu tới phút cuối cùng để bảo vệ lợi ích của Tộc quốc, của dân tộc, của giai cấp. Lý tưởng cách mạng mà anh đã xác định được một cách đúng đắn đã làm cho anh có lập trường địch, ta rõ rệt, có đạo đức cách mạng cao quý, có tinh thần chiến đấu bất khuất đối với kẻ thù.

Cán bộ, đoàn viên và thanh niên chúng ta cần học tập ở đồng chí Nguyễn-văn-Trỗi những gì và học như thế nào để rèn luyện mình theo phương châm "sống, học tập, làm việc theo gương những người cộng sản".

I — KIÊN CƯỜNG PHẢN ĐẤU, HY SINH TRỌN ĐỜI CHO LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CAO QUÝ

Nghiên cứu cuộc đời của anh Nguyễn-văn-Trỗi, chúng ta thấy rõ cái chết quang vinh của anh bắt nguồn từ cuộc sống vĩ đại của anh — sống có lý tưởng cách mạng rõ rệt — lý tưởng đó, như anh nói là "giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, sống và chiến đấu như một người cộng sản."

Anh xuất thân từ một gia đình nông dân nghèo khổ; gia đình anh được cách mạng đem lại ruộng đất. Anh theo gia đình vào thành phố không phải chỉ với ý nghĩ tìm kế sinh nhai, mà với ý nghĩ tiếp tục làm cách mạng. Ý chí đó đã giúp anh nhanh chóng tìm được liên lạc với tổ chức cách mạng và tham gia chiến đấu trong đội ngũ của những chiến sĩ cách mạng yêu nước ở miền Nam. Hoàn cảnh gia đình như vậy, bản thân anh lại là người công nhân trẻ tuổi, có ý chí cách mạng mạnh mẽ và sống trong không khí chiến đấu cách mạng sôi sục; những điều kiện đó giúp cho anh sớm trở thành một chiến sĩ cách mạng kiên cường.

Như chúng ta đã biết, anh vừa kết hôn xong mười ngày. Giữa lúc đó, Mắc Na-ma-ra, tên trùm của "Lầu năm góc" vác bộ mặt bí đi đến miền Nam. Anh xin xung phong nhận nhiệm vụ. Nhiệt tình cách mạng của anh đã buộc các đồng chí trong tổ chức phải đồng ý để anh đi làm nhiệm vụ. Không có sự giác ngộ giai cấp, giác ngộ cách mạng sâu sắc, làm sao có thể giải quyết được mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân với lợi ích của cách mạng một cách đúng đắn như vậy?

Một hành động cao đẹp như vậy chứng tỏ anh đã giải quyết đúng đắn biết chừng nào mối quan hệ giữa quyền lợi chung của cách mạng và hạnh phúc riêng của bản thân. Anh không chỉ sống cho anh, anh sống vì đất nước, vì cách mạng, cho nên anh đã có hành động cao đẹp đó.

Rơi vào nanh vuốt của giặc, người đoàn viên trẻ tuổi đó đã giải quyết rất đúng đắn vấn đề sống và chết. Lý tưởng cách mạng mà anh đã tiếp thu được sâu sắc đã làm cho anh "trơ như đá, vững như đồng" trước mọi uy vũ của kẻ thù. Lý tưởng cách mạng đã giúp anh có thừa nghị lực để chiến thắng kẻ địch, vượt qua mọi thử thách. Còn hơi sức, còn thời cơ, thì còn chiến đấu. Anh vẫn giữ vững niềm tin, nuôi dưỡng tinh thần lạc quan cách mạng. Trốn khỏi nhà tù không được, anh lại tiếp tục chiến đấu bên bờ, quyết liệt với kẻ thù cho đến khi tim ngừng đập hẳn. Anh không muốn chết; anh yêu sông, yêu núi, yêu đất nước, yêu nhân dân, nhưng khi cái chết tìm đến anh, anh đã đón chờ nó một cách thản nhiên. Cái chết của anh vô cùng đẹp đẽ, vì anh đã dám chết khi cần phải chết. Cái chết tự bản thân nó không tàn nhẫn đối với con người được. Người cách mạng, khi cần phải chết, coi cái chết "nhẹ tựa lông hồng".

Vì sao anh Trỗi có cái chết vẻ vang như vậy? Vì khi sống, anh đã có ý thức rõ rệt về mục đích cuộc sống của anh là vì cách mạng; anh đã lặn mình vào cuộc đấu tranh cách mạng, đấu tranh giai cấp gay gắt chống kẻ thù và anh đã được tôi luyện cứng rắn trong ngọn lửa cách mạng đó. Vì anh sống và chiến đấu như người con ưu tú của giai cấp công nhân Việt-nam, như người đoàn viên chân chính, người cộng sản chân chính. Anh đã suốt đời phấn đấu và hy sinh trọn vẹn cho lý tưởng cách mạng cao cả của giai cấp công nhân. Chúng tôi xin mượn một câu trong bản tham luận của đại biểu Pê-ru trong hội nghị quốc tế đoàn kết với nhân dân miền Nam Việt-nam, chống đế quốc Mỹ xâm lược, bảo vệ hòa bình thế giới để kết thúc đoạn này: "Nguyễn-văn-Trỗi đại biểu cho tất cả những chiến sĩ của các dân tộc bị áp bức, là hiện thân cho tinh thần mới của những người đời rạch, khổ cực đang vùng lên...". (Bảo Nhân dân số ra ngày 28-11-1964.)

2 — CẨM THÙ KẼ ĐỊCH CAO ĐỘ, NÊU CAO KHÍ TIẾT CÁCH MẠNG

Ghét kẻ địch, căm thù chúng, không sợ chúng, dám chiến đấu với kẻ địch — đó là bản lĩnh đặc biệt của người chiến sĩ cách mạng. Muốn có được bản lĩnh đó, phải có lòng căm thù kẻ địch cao độ. Anh Trỗi sở dĩ nêu được khí tiết cách mạng một cách trọn vẹn, chính vì anh căm thù kẻ địch cao độ. Anh căm thù kẻ địch không những vì chúng nó tra tấn dã man cha anh, mà như lời anh nói, chính là vì chúng "đến cướp nước Việt-nam", "đem đau thương chết chóc cho đồng bào"... Lòng căm thù kẻ địch cao độ; đó là biểu hiện lập trường cách mạng, lập trường giai cấp vững chắc; đó là vũ khí sắc bén, trực tiếp giúp cho chúng ta nuôi dưỡng tinh thần triệt để cách mạng, tinh thần chiến đấu đến bờ, quyết liệt với quân thù trong bất cứ hoàn cảnh nào; đó cũng là yếu tố cơ bản giúp cho người chiến sĩ cách mạng tình táo, chủ động, bình tĩnh đối phó với mọi âm mưu thâm độc, mọi hành động dã man, mọi thủ đoạn khốc liệt của kẻ thù. Nói tóm lại, đó là điều kiện tất yếu để chiến thắng kẻ địch.

Anh Nguyễn-văn-Trỗi đã có đầy đủ phẩm chất cách mạng tốt đẹp và cao quý này. Ở anh, không có một phút nào hoang mang, dao động trước kẻ địch, cũng không có một phút nào anh dặt dờ tưởng vào kẻ địch. Ở anh, thể hiện rõ rệt tinh thần tấn công chủ động, quyết liệt vào kẻ địch, tinh thần anh dũng chịu đựng những đau đớn về thể xác mà kẻ địch hung ác đã gây ra, thái độ bình tĩnh bác trần mọi thử đoạn thâm độc của chúng. Ở anh, lúc nào cũng thể hiện rõ rệt tư thế hiên ngang của người chiến thắng; anh đã đứng ở cái thế tiến công, thế rất cao của nhân dân cách mạng miền Nam mà trông thấy rõ sự suy sụp, thế trón hèn của kẻ địch. Anh đã mang trong người sức mạnh và khí phách của miền Nam, mà đồng chí Tố-Hữu đã tả trong hai câu thơ sau đây:

"Sức ta là sức thanh niên
Thế ta là thế đứng trên đầu thù".

Anh Trỗi chiến thắng vẻ vang, vì anh căm thù cao độ kẻ địch, anh đã coi thường chúng, anh đã khinh miệt chúng, anh hiểu rõ bản chất xấu xa của chúng. Anh đã xác định được một cách dứt khoát rằng: đấu tranh với bọn đế quốc Mỹ xâm lược và tay sai, là phải chiến đấu ngoan cường với chúng; thắng lợi của cách mạng phải được đổi bằng những sự chịu đựng, hy sinh trong cuộc đấu tranh quyết liệt với kẻ thù. Căm thù sâu sắc kẻ địch,

nêu cao khi phách của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, anh không ngừng chiến đấu với chúng. Anh làm cho kẻ thù run sợ, vì anh xác định được lý tưởng và mục đích chiến đấu cao cả của đời anh.

3— TRUNG THÀNH VÔ HẠN VỚI TÒ QUỐC, VỚI NHÂN DÂN

Đây là một tiêu chuẩn cơ bản trong đạo đức cách mạng của một chiến sĩ cách mạng. Người chiến sĩ cách mạng không còn có lợi ích gì khác ngoài lợi ích chung của Tổ quốc, của dân tộc, của nhân dân, của giai cấp vô sản. Trong thời đại hiện nay, lợi ích của giai cấp vô sản với lợi ích chung của Tổ quốc, của dân tộc chỉ là một. Những hành động cách mạng của anh Nguyễn-văn-Trỗi đã tỏ rõ anh là người con hết mực trung thành với Tổ quốc, với nhân dân, với giai cấp. Chúng ta hãy nghe anh nói: „Viễn đôn cho cánh tang tóc, khổ nhục của đất nước nên tôi đã chống Mỹ... Tôi yêu mến đất nước Việt-nam thân yêu của tôi.”

Những lúc chỉ có một mình anh đương đầu với bọn địch tàn ác là những giờ phút thử thách gay go, quyết liệt nhất. Nhà tù, với những hình phạt dã man của bọn đế quốc và tay sai, là „hòn đá thử vàng” đối với lương tâm của người cách mạng. Chỉ một phút lãng quên nhân dân, lãng quên Tổ quốc, lãng quên giai cấp, chỉ một phút nghĩ tới cuộc sống ích kỷ của bản thân, cũng có thể làm cho con người mềm yếu, sa ngã. Bọn đế quốc lập ra bao nhiêu nhà tù, „sáng tạo” ra bao nhiêu hình thức tra tấn dã man, sử dụng biết bao nhiêu thủ đoạn tinh vi cũng chỉ mong đạt tới kết quả là tranh thủ lấy một giây phút mềm yếu của người chiến sĩ cách mạng. Cũng như các liệt sĩ cộng sản trước đây, anh Trỗi đã đấu tranh ngoan cường, bất khuất không cho kẻ địch giành lấy giây phút đó. Bản án tử hình mà kẻ địch dành gán cho anh là kết quả cuối cùng của cuộc đấu tranh quyết liệt giữa lương tâm của người cách mạng với những hành động lang thủ của chúng: chúng bị thất bại nhục nhã, anh đã thắng lợi hoàn toàn. Chúng không tách được anh ra khỏi nhân dân; anh vĩnh viễn trở thành người con yêu quý của đất nước, của dân tộc, của giai cấp.

Trước giờ bị hành hình, mắt anh trĩu mến thu lấy hình ảnh của đất nước thân yêu. Những tiếng nói cuối cùng của anh là những lời thương mến tha thiết nhất chào vĩnh biệt đất nước Việt-nam và Hồ Chủ tịch kính mến. Cái chết vĩ đại của anh đã chứng tỏ một cách hùng hồn rằng anh là người con „tận trung với nước, tận hiếu với dân”. Chính vì có lý tưởng cách mạng rõ rệt, có trình độ giác ngộ giai cấp cao, mà anh đã nêu cao đạo đức cách mạng trong sáng, ăn ở thủy chung với Tổ quốc, với nhân dân, với giai cấp.

Tóm lại, do giác ngộ sâu sắc về lý tưởng cách mạng, căm thù địch, trung thành với Tổ quốc và nhân dân, mà Nguyễn-văn-Trỗi đã sống và chiến đấu như một chiến sĩ cộng sản trẻ tuổi. Đó là phẩm chất cách mạng của giai cấp công nhân, giai cấp mà anh Trỗi xuất thân, giai cấp mà anh suốt đời phục vụ; đó là sự thể hiện truyền thống cách mạng anh hùng của nhân dân miền Nam, là sự kế thừa truyền thống chiến đấu bất khuất của cả dân tộc ta; đó là chủ nghĩa anh hùng cách mạng của thế hệ trẻ của thời đại Hồ-chí-Minh vẻ vang của chúng ta.

..

Từ hơn một tháng nay, cái chết của đồng chí Nguyễn-văn-Trỗi đã gây cho nhân dân và thanh niên cả nước, và trên thế giới biết bao xúc động. Lời anh vẫn thúc giục chúng ta đi. Hàng ngàn chi đoàn đã suy tôn anh làm người đoàn viên danh dự. Nhờ lời anh, các chiến sĩ đã viết chặt thêm tay súng, thanh niên nông thôn nhanh tay liềm gặt hái, nhanh chân bước đáng tốc vào kho, khẩn trương bắt tay vào sản xuất đông—xuân, thanh niên công nhân đang sản xuất khẩn trương để góp phần làm cho kế hoạch năm 1964 được hoàn thành vượt mức... Đúng là „một cái chết làm nên sự sống” (lời thơ của đồng chí Tố-Hữu); và chính vì vậy mà anh trở thành bất tử.

Chúng ta cần tiếp tục học tập đồng chí Nguyễn-văn-Trỗi như thế nào? Làm thế nào để xác định được lý tưởng cách mạng như đồng chí Trỗi đã xác định, căm thù địch như đồng chí Trỗi đã căm thù chúng, trung thành với Tổ quốc, với nhân dân như đồng chí Trỗi?

Thanh niên miền Bắc chúng ta đang giữ vai trò xung kích rất quan trọng trong sản xuất, học tập, tiến quân vào khoa học kỹ thuật, chiến đấu, xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, làm cơ sở cho cuộc đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà.

Trên những cương vị công tác khác nhau đó, chúng ta cần phải suy nghĩ và hành động như một người chiến sĩ cách mạng chân chính. Chỉ có đứng trên cương vị là một chiến sĩ cách mạng tích cực, chúng ta mới yêu mến được cương vị công tác của chúng ta hiện nay, mới có thể dốc hết nhiệt tình trong lao động và học tập, có đủ nghị lực để vượt mọi khó khăn, thử thách để đi tới.

Chúng ta càng gần gũi công nông, càng tiếp xúc với nhân dân lao động, thì sẽ càng tiến bộ hơn trong cách suy nghĩ của mình, do đó mà sẽ có động cơ đúng đắn hơn trong lao động, trong công tác và học tập.

Học tập gương chiến đấu của đồng chí Trỗi, chúng ta cần có thái độ đúng đắn trong việc giải quyết vấn đề cống hiến và hưởng thụ, sống và chết, cá nhân và tập thể, nêu cao tinh thần phấn đấu dũng cảm, hy sinh vì sự nghiệp cách mạng của cả nước, một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới. Cái mà ngày nay Đảng và Đoàn kêu gọi đoàn viên thanh niên chúng ta phấn đấu hy sinh trong lao động, trong công tác, trong chiến đấu, thực ra khó mà so sánh được với những hy sinh, thử thách lớn lao mà cha anh chúng ta trước đây đã vượt qua, cũng như nhân dân miền Nam hiện nay đã, đang và sẽ còn phải chịu đựng và vượt qua. Thái độ sợ khó khăn, sợ hy sinh không phải là thái độ của người cách mạng, của người chiến sĩ cộng sản. Những tư tưởng hòa bình hưởng lạc, cá nhân chủ nghĩa hoàn toàn trái ngược với tư tưởng của giai cấp công nhân.

Trên cơ sở xác định rõ thêm một bước lý tưởng cách mạng cao quý, chúng ta cần tích cực xiết chặt hơn nữa "tay búa cày, tay súng đạn" để xây dựng và bảo vệ miền Bắc, hậu phương vững chắc của cách mạng miền Nam. Kẻ thù vẫn không ngừng khiêu khích chúng ta. Chúng ta không được lơ là cảnh giác, chuẩn bị tinh thần chiến đấu để đập tan những âm mưu đen tối, những hành động quân sự phiêu lưu của chúng. Đoàn viên thanh niên chúng ta phải là những người không sợ bất cứ sự hy sinh nào để đem lại thắng lợi cách mạng chung của cả nước.

Hãy sống với niềm vui, niềm tự hào lớn lao của cả một dân tộc anh hùng đã, đang và sẽ còn chiến thắng, của một thế hệ trẻ được Đảng tin cậy, giáo dục và dìu dắt để luôn luôn giữ vững tinh thần lạc quan cách mạng và phấn đấu vươn lên.

Chúng ta cần sống với những hoài bão cụ thể hơn, lớn lao hơn — những hoài bão này chỉ có thể nảy sinh và phát triển trên cơ sở xác định rõ lý tưởng cách mạng, trên cơ sở thâm nhập thực tế đấu tranh giai cấp và sản xuất — thì chúng ta mới xây dựng được tinh thần lao động, công tác và chiến đấu tích cực, sáng tạo, bền bỉ, dũng cảm trong bất cứ hoàn cảnh nào. Đồng chí Trỗi là một người bình thường nhưng vĩ đại, vì đồng chí có lý tưởng cách mạng cao quý và hy sinh trọn vẹn cho lý tưởng đó. Chính là lò lửa cách mạng nóng bỏng ở miền Nam đã tôi luyện ra đồng chí Nguyễn-văn-Trỗi gang thép.

Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm hậu thuẫn cho cuộc cách mạng miền Nam, cũng là lò lửa rất tốt để rèn luyện ra những người thanh niên gang thép như Nguyễn-văn-Trỗi. Vấn đề không phải là không có đất "dụng võ", vấn đề là chúng ta có dám lăn vào lò lửa cách mạng đó để rèn luyện mình hay không?

Thế hệ trẻ ở miền Bắc, được Đảng và Hồ Chủ tịch giáo dục và rèn luyện, đã bước đầu rèn luyện được nhân sinh quan và đạo đức của giai cấp vô sản, cho nên đã mang trong người những phẩm chất của liệt sĩ Nguyễn-văn-Trỗi. Vì vậy chúng ta có thể học tập được những phẩm chất tốt đẹp của đồng chí Trỗi.

Kẻ thù giết đồng chí Trỗi một cách dễ dãi; chúng ta làm cho đồng chí Trỗi sống lại, sống mãi mãi trong chúng ta, với chúng ta.

Có những phút làm nên lịch sử
Có cái chết hóa thành bất tử
Có những lời hơn mọi lời ca
Có con người như chân lý sinh ra.

Nguyễn-văn-Trỗi! (*)
Anh đã chết rồi
Anh còn sống mãi
Sống như chết, anh hùng,
vĩ đại.

.

Hãy nhớ lấy lời tôi
Nguyễn-văn-Trỗi
Lời Anh dặn chúng tôi xin nhớ:
Hãy sống chết quang vinh
Trước kẻ thù không sợ
Vì Tổ quốc hy sinh
Như đời Anh, người thợ.

TỔ-HỮU

(Trích *Hãy nhớ lấy lời tôi*)

(*) Tên thật là Nguyễn-văn-Trỗi

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG CHO THANH NIÊN CÔNG NHÂN

NGUYỄN-VĂN-ĐỆ

Lời tòa soạn : Đây là bài phát biểu của đồng chí Nguyễn-văn-Đệ, Bí thư Ban chấp hành trung ương Đoàn, tại đại hội Đoàn lần thứ hai khu gang thép Thái-nguyên — tháng 11-1964. Chúng tôi thấy rõ dung bài nói chuyện này đã đề cập đến tình hình và nhiệm vụ của Đoàn đối với việc giáo dục thanh niên công nhân ở khu gang thép Thái-nguyên, nhưng đồng thời cũng phù hợp với tình hình và nhiệm vụ của Đoàn đối với việc giáo dục thanh niên công nhân nói chung, cho nên chúng tôi đăng bài này trên *Nội san Công tác Đoàn* để các đồng chí tham khảo.

Thưa các đồng chí,

Hôm nay đại hội Đoàn thanh niên toàn khu khai mạc, trong bầu không khí tươi vui và phấn khởi của các đồng chí, tôi thay mặt Trung ương Đoàn thanh niên lao động Việt-nam xin gửi lời chào mừng các đồng chí và chúc đại hội của chúng ta thành công tốt đẹp.

Theo lời kêu gọi của Đảng và Chính phủ đi xây dựng khu gang thép Thái-nguyên, cán bộ, đoàn viên và thanh niên chúng ta cũng là trong số những người có mặt đầu tiên. Các đồng chí đã trải qua một giai đoạn khó khăn gian khổ. Ở hầu khắp các vị trí hoạt động, cán bộ, đoàn viên và thanh niên ta đã nêu cao vai trò xung phong dũng cảm của mình và đã góp phần thành tích đáng kể vào sự nghiệp xây dựng khu gang thép.

Nhìn lại khu gang thép ngày nay và nhớ lại khu rừng hoang cỏ dại trước kia, chúng ta càng tự hào và phấn khởi, càng tin tưởng ở khả năng lao động sáng tạo của con người. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cán bộ, đoàn viên và thanh niên đã cùng với công nhân khu gang thép, anh dũng phấn đấu vượt qua mọi khó khăn và lập được nhiều kỳ công rực rỡ. Chúng ta đã san bằng 49 ngọn đồi, đào đắp trên 11 triệu mét khối đất đá, xây dựng hàng chục ngôi nhà và công trình đồ sộ với khối lượng 22 vạn mét khối bê-tông, 5.000 mét khối gạch chịu lửa, v.v... Đặc biệt, tổng đội thanh niên xây dựng lò cao đã nêu cao tinh thần xung phong tình nguyện, gian khổ phấn đấu khắc phục khó khăn, quyết tâm giữ trọn lời hứa của mình hoàn thành xây dựng lò cao số 1 và lò cao số 2 trước hạn định.

Một lần nữa, Trung ương Đoàn biểu dương tinh thần lao động và sáng tạo, biểu dương

những thành tích vẻ vang của tổng đội thanh niên lò cao và của toàn thể cán bộ, đoàn viên và thanh niên trên toàn khu gang thép của chúng ta.

Thưa các đồng chí,

Thành tích to lớn của các đồng chí không những ở chỗ các đồng chí đã cải tạo được khu rừng hoang núi rậm xưa kia thành khu gang thép, mà còn là trong quá trình lao động gian khổ ấy, chúng ta đã rèn luyện, đào tạo nên những con người mới, những người công nhân gang thép đầu tiên của Tổ quốc. Chúng ta có thể nói rằng chúng ta đã xây dựng nên những cơ sở đầu tiên để luyện ra gang thép, thì trong quá trình đó chúng ta cũng rèn luyện bản thân mình. Bây giờ đây chúng ta có thể tự hào rằng tư tưởng, tình cảm, thái độ lao động, trình độ văn hóa, kỹ thuật, sức khỏe... của chúng ta đều có tiến bộ rõ rệt.

Ngày nay, các đồng chí đã hiểu được vai trò, vị trí quan trọng của khu gang thép Thái-nguyên đối với sự nghiệp công nghiệp hóa miền Bắc và đấu tranh thống nhất Tổ quốc như thế nào? Các đồng chí cũng đã nhận thấy mình được vinh dự trở thành người công nhân gang thép đầu tiên của Tổ quốc, được đứng trong đội ngũ của giai cấp công nhân với sứ mạng lịch sử của nó là giai cấp lãnh đạo cách mạng. Các đồng chí cũng thấy được tác dụng lớn lao của lao động, thấy rõ lao động là sáng tạo, là quang vinh. Qua lao động, các đồng chí cũng thấy rằng bàn tay lao động của các đồng chí ngày nay đã rắn chắc hơn, sức khỏe của các đồng chí được tăng cường hơn, cuộc sống của các đồng chí tươi vui hơn và trình độ văn hóa, kỹ thuật của các đồng chí cũng tiến bộ hơn, và đó là những điều mà mọi người đều thấy rõ.

Núi rừng đồi mới, đất nước đồi mới, và bản thân con người chúng ta cũng đã đổi mới. Đó là những thành tích to lớn, những thắng lợi vô cùng quan trọng đối với chúng ta tuy mới chỉ là bước đầu.

Vì vậy, trong kỳ đại hội này tôi nghĩ rằng, chúng ta không những phải đánh giá đúng mức những thành tích, công lao của thanh niên ta đã cống hiến cho sự nghiệp xây dựng khu gang thép, mà còn phải đánh giá cho hết sự tiến bộ, sự đổi mới của bản thân cán bộ, đoàn viên và thanh niên ta trong quá trình lao động, chiến đấu để

xây dựng khu gang thép nữa. Nhưng đồng thời cũng phải thấy cho hết những tồn tại của chúng ta để cố gắng phấn đấu mà tiến lên.

..

Thư các đồng chí,

Về đánh giá tình hình và phương hướng nhiệm vụ của đại hội chúng ta, Ban Bí thư Trung ương Đoàn thanh niên đã tham gia toàn diện rồi. Hôm nay, ở đây tôi chỉ muốn phát biểu rõ thêm một vài vấn đề để góp ý kiến với đại hội:

I — Như trên đã nói, trong năm qua chúng ta đã có nhiều thành tích và tiến bộ to lớn. Nhưng nhiệm vụ trước mắt của chúng ta còn rất nặng nề. Lực lượng thanh niên trên toàn khu gang thép chiếm tỷ lệ rất cao, số cán bộ và công nhân kỹ thuật hầu hết còn trẻ. Điều đó nói lên tầm quan trọng của công tác thanh niên trên toàn khu gang thép của chúng ta. Vì vậy, Đoàn thanh niên khu gang thép phải quán triệt sâu sắc phương hướng nhiệm vụ chủ yếu của mình là giúp Đảng giáo dục và đào tạo thanh niên trở thành một đội ngũ công nhân gang thép đầu tiên của Tổ quốc, phải làm cho họ không những đủ khả năng, trình độ để hoàn thành tốt những nhiệm vụ khó khăn, nặng nề trước mắt hiện nay, mà còn phải đào tạo họ trở thành người công nhân trẻ tuổi mới.

Muốn vậy, chúng ta phải giáo dục, bồi dưỡng cho thanh niên trở thành những người có lý tưởng cộng sản, có trình độ giác ngộ chính trị và tư tưởng vững vàng, có ý thức giai cấp sâu sắc và tinh thần cách mạng triệt để, có tinh thần trách nhiệm và ý thức làm chủ tập thể cao, có ý thức tổ chức kỷ luật chặt chẽ, có ý thức tự lực cánh sinh và tinh thần cảnh giác cách mạng cao, có lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng vượt mọi khó khăn, và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ mà Đảng và Đoàn trao cho.

Đối với việc bồi dưỡng và chính trị và tư tưởng, người công nhân gang thép còn phải được bồi dưỡng về văn hóa, kỹ thuật và sức khỏe thì mới đáp ứng được yêu cầu của khu gang thép là khu công nghiệp hiện đại có trình độ khoa học kỹ thuật tiên tiến.

Phải thấy rằng, phấn đấu để đạt được yêu cầu đó là một quá trình lâu dài, gian khổ, đòi hỏi mọi người phải có sự nỗ lực lớn lao, có tinh thần tranh thủ thời gian, khẩn trương học tập và làm việc.

Trong chúng ta có rất nhiều cán bộ, đoàn viên và thanh niên rất tốt, có nhiều thành tích, nhưng không phải chúng ta không còn tồn tại gì? Nhiều đoàn viên thanh niên chúng ta thực ra chỉ mới bước vào ngưỡng cửa của giai cấp công nhân, đứng trong giai cấp công nhân nhưng tư tưởng, ý thức, tình cảm... chưa phải đã hoàn toàn công nhân.

Đáng lẽ họ phải có lòng tự hào là mình được vinh dự làm người công nhân gang thép đầu tiên của Tổ quốc thì trái lại đến nay không ít thanh niên vẫn chưa yên tâm, thậm chí muốn xin chuyển ngành nghề, có đồng chí tuy là công nhân nhưng ý thức giai cấp công nhân còn kém, tư tưởng, tình cảm, tác phong còn mang nặng tư tưởng cá nhân của giai cấp tiểu tư sản, coi thường lao động chân tay, tác phong tự do tùy tiện, kỷ luật lao động lỏng lẻo, v.v... Thậm chí cũng có thanh niên công nhân đã không học tập phát huy được bản chất tốt đẹp của giai cấp công nhân, mà lại chịu ảnh hưởng của tư tưởng tư sản, thích lối sống tư sản, nên có hành động tham ô, hủ hóa, đua đòi ăn mặc theo kiểu cao bồi...

Nhiều thanh niên chưa xác định được phương hướng, nhiệm vụ là phải tranh thủ học tập, tranh thủ làm việc, đem tuổi trẻ của mình để cống hiến cho yêu cầu và sự nghiệp cách mạng vô hạn của Tổ quốc, nên đã yêu nhau quá sớm, học tập thiếu khẩn trương, làm việc kiểu trung bình chủ nghĩa, v.v...

Tất cả những biểu hiện đó, đều trái ngược với bản chất tư tưởng và hành động của giai cấp công nhân, đều không phù hợp với đạo đức và lý tưởng của người cộng sản trẻ tuổi. Nhưng tư tưởng và hành động đó đã ảnh hưởng không tốt đến công tác hàng ngày của chúng ta, hạn chế thành tích và tiến bộ của họ.

Chúng ta phải coi công tác giáo dục rèn luyện chính trị, tư tưởng cho thanh niên, coi việc đấu tranh để trừ bỏ các tư tưởng và hành động sai trái nói trên là một cuộc đấu tranh giai cấp gay go trên lĩnh vực chính trị và tư tưởng. Cuộc đấu tranh đó nhằm tăng cường ý thức tư tưởng của giai cấp công nhân, khắc phục tư tưởng tiểu tư sản và tiêu diệt mọi ảnh hưởng của tư tưởng tư sản. Giữa tư tưởng tiểu tư sản và tư tưởng tư sản, mức độ biểu hiện có khác nhau, nhưng nguồn gốc giai cấp chỉ là một: đó là hệ tư tưởng tư sản. Muốn không bị ảnh hưởng tư sản thì phải đấu tranh khắc phục tư tưởng tiểu tư sản — vì tư tưởng tiểu tư sản là cửa ngõ, là miếng đất tốt để cho tư tưởng tư sản tấn công.

Đối với thanh niên khu gang thép, do thành phần xuất thân của phần đông là tiểu tư sản, nên việc đấu tranh để khắc phục tư tưởng, tác phong tiểu tư sản là một điều hết sức quan trọng. Mặt khác thanh niên của chúng ta tuy có thuận lợi: được Đảng, Đoàn giáo dục, lớn lên trong cách mạng, được tiếp thu truyền thống đấu tranh cách mạng tốt đẹp của Đảng, của dân tộc. Do đó, mà họ tin tưởng tuyệt đối vào Đảng, vào cách mạng... Nhưng cũng do tuổi đời còn ít, chưa được rèn luyện nhiều trong thực tế đấu tranh, so với người lớn thì ít khổ hơn, họ thường mơ ước nhiều về tương lai mà ít ngoảnh lại sau nhớ lại quá khứ, nên rất dễ quên khổ cũ, thù xưa... Họ thường đặt ra nhiều câu hỏi là

Đảng đối với ta thế nào? nhưng lại thường quên câu hỏi là ta đã làm gì cho sự nghiệp của Đảng?

Vì vậy, vấn đề lớn và cấp bách nhất hiện nay là Đoàn phải tăng cường giáo dục ý thức giai cấp cho thanh niên. Muốn giáo dục giai cấp trước hết phải giáo dục chủ trương chính sách của Đảng, nâng cao lập trường quan điểm giai cấp công nhân cho thanh niên, làm cho họ thấy được những thuận lợi và khó khăn của ta, thấy được nhiệm vụ của mình mà tự giác tham gia. Phải coi việc giáo dục giai cấp là sợi chỉ đỏ xuyên qua mọi nội dung giáo dục đối với thanh niên. Sắp tới đây khu gang thép ta sẽ tiến hành cuộc vận động 3 xây 3 chống, Đoàn ta phải tổ chức giáo dục đoàn viên và thanh niên tham gia cuộc vận động, thông qua cuộc vận động đề giáo dục ý thức giai cấp cho đoàn viên và thanh niên.

Trước hết phải xoáy vào mấy vấn đề lớn là nâng cao ý thức giai cấp, ý thức làm chủ tập thể và tinh thần trách nhiệm trong công tác, chống mọi thái độ làm việc tắc trách của người lao động làm thuê, nâng cao ý thức tổ chức, kỷ luật, chống mọi tác phong tự do tùy tiện, nâng cao đạo đức cộng sản, chống tham ô lãng phí và mọi hành động, cá nhân khác; phải đề cao cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ sản xuất, bảo vệ Tổ quốc, v.v...

Đối với việc giáo dục thanh niên qua đường lối chính sách của Đảng, qua cuộc vận động 3 xây 3 chống, còn phải giáo dục thanh niên qua thực tế lao động sản xuất hàng ngày. Quan điểm và thái độ lao động tốt hay xấu cũng biểu hiện lập trường tư tưởng của thanh niên công nhân ta tốt hay xấu. Chúng ta phải coi việc lấy thực tế lao động sản xuất để giáo dục thanh niên là một phương châm chủ yếu và là một biện pháp tốt nhất để giáo dục, rèn luyện thanh niên ta.

Dùng các hình thức giáo dục truyền thống để giáo dục thanh niên, như thăm các di tích lịch sử, mời công nhân già, đảng viên già, cán bộ lâu năm kể chuyện, qua đó gợi cho thanh niên thường xuyên ôn nghèo nhớ khổ, căm thù giai cấp bóc lột, hăm nóng tinh thần cách mạng của thanh niên, cũng rất quan trọng. Phải luôn luôn tạo nên trong thanh niên tinh thần cách mạng sôi nổi, say sưa làm việc, học tập, thực hiện khẩu hiệu mọi thanh niên đều biết "sống, học tập và làm việc theo gương những người cộng sản".

Đối với việc giáo dục chính trị, tư tưởng, chúng ta phải hết sức chú ý việc bồi dưỡng kỹ thuật, văn hóa cho thanh niên. Điều này đối với khu gang thép chúng ta chắc là ai cũng thấy rõ, vì không có văn hóa, không có kỹ thuật thì không thể sử dụng được máy móc thiết bị hiện đại của khu gang thép.

Bồi dưỡng sức khỏe, nâng cao đời sống của thanh niên ở khu gang thép cũng là một điều rất quan trọng mà Đoàn thanh niên phải chăm lo. Đoàn giáo dục cho thanh niên có ý thức bảo vệ sức khỏe, bồi dưỡng sức khỏe, tránh chủ

quan phí sức, đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao một cách thường xuyên.

Đối với việc giáo dục thanh niên trong các đợt học tập, giáo dục thanh niên trong thực tế lao động sản xuất và đấu tranh, chúng ta còn phải chú ý giáo dục thanh niên qua các hình thức văn hóa quần chúng, vì đó là một trong những hình thức hấp dẫn và giáo dục có kết quả đối với thanh niên. Đoàn không phải chỉ có trách nhiệm quản lý thanh niên trong giờ làm việc, mà còn phải quản lý cả ngoài giờ sản xuất, phải biết tổ chức cho thanh niên xem phim, lập các tổ đọc sách báo, nghe đài, nghe thời sự, v.v... Đó là một mặt không thể thiếu được trong công tác giáo dục thanh niên ta.

Thưa các đồng chí,

Nói đến công tác giáo dục thanh niên, không thể không nói tới vấn đề thời sự trước mắt hiện nay là học tập tấm gương sáng chói của anh hùng liệt sĩ Nguyễn-văn-Trỗi. Ủy ban trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam đã truy tặng anh danh hiệu Anh hùng và huân chương "Thành đồng Tô quốc" hạng nhất. Ban Bí thư Trung ương Đoàn thanh niên lao động Việt-nam cũng đã quyết định ghi tên anh vào sổ vàng truyền thống của Đoàn và quyết định tổ chức đợt học tập sâu rộng trong thanh niên ta về tấm gương "sống oanh liệt, chết vô vàng" của anh hùng liệt sĩ Nguyễn-văn-Trỗi.

Anh Nguyễn-văn-Trỗi mất đi, nhưng anh đã trở thành người con bất tử của Tô quốc. Tấm gương sáng chói của anh mãi mãi ghi sâu trong trái tim của nhân dân và thanh niên chúng ta. Anh mất đi, nhưng anh đã để lại cho thanh niên ta ngày nay và thế hệ thanh niên mai sau những bài học quý báu và sâu sắc. Đó là tinh thần sống vì cách mạng, chết cũng vì cách mạng. Đúng như hai câu thơ của đồng chí Tố-Hữu: "Sống vì cách mạng anh em ta, Chết vì cách mạng chẳng phiến hà". Có thể nói cuộc đời của anh là cuộc đời chiến đấu cho lý tưởng cách mạng cao quý; lý tưởng cách mạng là ngọn lửa đã giúp anh sức mạnh vô địch để chiến thắng kẻ thù, lý tưởng cách mạng đã hun đúc cho anh lòng yêu nước nồng nàn, yêu nhân dân sâu sắc và lòng căm thù giặc cao độ. Anh đã hiểu rất rõ rằng đấu tranh chống Mỹ — Kháng, giải phóng miền Nam, xây dựng nước Việt-nam thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh chính là để thực hiện lý tưởng tốt đẹp nhất mà anh hằng mong ước.

Cuộc sống của anh Trỗi còn là cuộc sống đầy tinh thần lạc quan và tin tưởng, anh Trỗi đã xác định được mục đích của cả cuộc đời của anh là đấu tranh, và anh đã tìm được hạnh phúc của mình trong đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng cao cả. Anh đã nêu cao khí phách anh hùng trước kẻ thù: còn 9 phút nữa kẻ thù sẽ hành hình anh, cuộc sống của con người ai chẳng quý, thế nhưng cuộc sống của anh lúc này thật là ngắn ngủi, nhưng do xác định được mục đích cuộc sống nên

anh đã nhìn thẳng vào kẻ thù, kiêu hãnh, lạc quan, còn sống phút nào là đấu tranh cho cách mạng phút ấy. Nhìn vào mảnh đất thân yêu của Tổ quốc, tin tưởng sắt đá vào sự thắng lợi của cách mạng, và sự thất bại của kẻ thù, anh đã hồ hởi: “Hãy nhớ lấy lời tôi: Đả đảo đế quốc Mỹ! Việt-nam muôn năm! Hồ Chủ tịch muôn năm! Hồ Chủ tịch muôn năm! Hồ Chủ tịch muôn năm!”

Thư các đồng chí,

Từ hơn một tháng nay thanh niên, nhân dân khắp cả nước đã dậy lên một cao trào học tập Nguyễn-văn-Trỗi, phát động phong trào thi đua sản xuất, chiến đấu lập nhiều thành tích để trả thù cho anh Nguyễn-văn-Trỗi. Đoàn thanh niên khu gang thép chúng ta cũng đã tổ chức truy điệu anh, kết nạp anh là đoàn viên danh dự. Một cao trào thi đua mới đã và đang sôi nổi khắp nơi trên miền Bắc và miền Nam. Anh em bè bạn ta khắp 5 châu cũng đều khâm phục và đánh giá rất cao sự hy sinh cao cả của anh Nguyễn-văn-Trỗi. Từ *Nhân dân nhật báo Bắc-kinh* Trung-quốc đã kêu gọi thanh niên và nhân dân toàn nước Trung-hoa hãy căm thù và nhớ như Nguyễn-văn-Trỗi đã căm thù, hãy yêu mến Tổ quốc như Nguyễn-văn-Trỗi đã yêu mến. Và ngay đến cả các nhà báo phương Tây mà kẻ địch cho được gặp anh trước khi anh bị hành hình đều khâm phục tinh thần dũng cảm và bất khuất của anh và họ nói đó là một cuộc họp báo lịch sử của anh Trỗi.

Thư các đồng chí,

Chúng ta hãy tổ chức đợt học tập tấm gương “sống anh dũng, chết vẻ vang” của anh Nguyễn-văn-Trỗi trong thanh niên ta một cách sâu rộng. Chúng ta hãy nêu cao khẩu hiệu “Hãy sống và chiến đấu như anh Trỗi”. Chúng ta hãy coi đợt học tập tấm gương sáng của anh hùng liệt sĩ Nguyễn-văn-Trỗi là một dịp tốt nhất để rèn luyện thế giới quan và nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa cho thanh niên ta. Mỗi cán bộ, mỗi đoàn viên và mỗi nam nữ thanh niên hãy nêu cao tinh thần lao động dũng cảm, mỗi người làm việc bằng hai, đẩy mạnh phong trào xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm và phong trào phấn đấu trở thành tốp, đội lao động xã hội chủ nghĩa, phấn đấu giành 3 cao điểm: năng suất cao, chất lượng tốt, tiết kiệm nhiều, nhằm hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước năm 1964 lấy thành tích trả thù cho anh Nguyễn-văn-Trỗi. Đó là cách học tập, là hành động thiết thực nhất của chúng ta để tỏ lòng yêu mến, noi gương anh Nguyễn-văn-Trỗi, người thanh niên yêu nước, người cộng sản trẻ tuổi tiêu biểu cho thế hệ thanh niên trong thời đại chúng ta.

Thư các đồng chí,

Đại hội chúng ta họp trong lúc toàn Đảng, toàn dân đang nỗ lực thi đua với tinh thần thi

đua mỗi người làm việc bằng hai để trả thù cho anh Nguyễn-văn-Trỗi nhằm phấn đấu hoàn thành vượt mức, toàn diện kế hoạch Nhà nước 1964 và chuẩn bị bước vào kế hoạch năm 1965 năm cuối cùng của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Tôi nghĩ rằng một nhiệm vụ to lớn nữa của đại hội là phải tập trung được trí tuệ, tinh thần và ý chí của thanh niên toàn khu, đề ra những biện pháp thiết thực, nhằm phấn đấu hoàn thành những nhiệm vụ to lớn nặng nề nói trên. Đại hội Đoàn chúng ta phải tỏ ra là một đại hội hành động của những người công nhân trẻ tuổi.

Vì vậy, kể cả hai lĩnh vực hoạt động sản xuất và xây dựng, chúng ta đều phải tổ chức thanh niên thành những đội quân lao động thật dũng cảm, đưa thanh niên vào những nơi khó khăn gian khổ nhất, và phát động trong thanh niên một phong trào tiến quân vào khoa học kỹ thuật với nội dung là đẩy mạnh, việc học tập văn hóa, kỹ thuật, nghề nghiệp và đẩy mạnh cuộc vận động hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật trong thanh niên.

Với phong trào xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm của Đoàn, cùng với phong trào thi đua phấn đấu trở thành tốp, đội lao động xã hội chủ nghĩa, mà trước mắt là đẩy mạnh thi đua lập thành tích trả thù cho anh Nguyễn-văn-Trỗi, chúng ta phải tạo nên những điển hình tập thể, điển hình cá nhân của phong trào thanh niên, mở rộng các hình thức hoạt động phong phú của thanh niên nhằm phát huy cao độ tinh tích cực chủ động của tổ chức Đoàn, phát huy tinh thần xung phong gương mẫu của người đoàn viên thanh niên trong mọi lĩnh vực hoạt động nhằm đẩy tới một cao trào thi đua sôi nổi mạnh mẽ trong toàn khu gang thép của chúng ta. Chúng ta đã phấn đấu hoàn thành việc xây dựng lò cao số 1, số 2 trước thời hạn, chúng tôi tin tưởng rằng với truyền thống tốt đẹp đó, lò cao số 3, số 4... cùng với các công trình khác, và nói chung là kế hoạch Nhà nước năm 1964, cũng sẽ được hoàn thành trước thời hạn.

Tất nhiên muốn hoàn thành nhiệm vụ nặng nề và to lớn mà Đảng và Đoàn đã trao cho, đi đôi với công tác chính trị tư tưởng, với những hoạt động trong thi đua sản xuất và xây dựng, chúng ta còn phải không ngừng chăm lo đến công tác xây dựng tổ chức Đoàn thành hạt nhân vững chắc, thực sự xứng đáng là cánh tay đắc lực và đội hậu bị của Đảng. Mỗi phân đoàn, chi đoàn đều phải phấn đấu để trở thành chi, phân đoàn 4 tốt. Trong công tác lãnh đạo của Đoàn cần phải chú ý đúng mức đến công tác giáo dục đào tạo bồi dưỡng nữ thanh niên, công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ cơ sở, và không ngừng chăm lo đến công tác thiếu niên nhi đồng.

Một lần nữa, tôi thay mặt Trung ương toàn chúc đại hội thành công.

Tổ sản xuất thanh niên BU4

LÁ CỜ ĐẦU CỦA PHONG TRÀO THANH NIÊN CÔNG NHÂN

TỈNH QUẢNG-NINH

N.T.L.

BU 4 là ký hiệu chiếc máy khoan Liên-xô, chuyên dùng trong việc khoan lỗ min của công trường khoan bản mỏ Đèo-nai, thuộc công ty than Hòn-gai (tỉnh Quảng-ninh). Chiếc máy này được Đảng ủy và ban Giám đốc mỏ Đèo-nai giao cho thanh niên quản lý từ năm 1961 và là một đơn vị xung phong tình nguyện đầu tiên ở vùng mỏ. Cùng với phong trào thi đua của giai cấp công nhân trong những ngày đầu của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, tổ thanh niên máy khoan BU 4 đã vượt qua được nhiều khó khăn thử thách và đã trở thành một tổ lao động xã hội chủ nghĩa.

Trong thời gian gần đây, do những thành tích xuất sắc của mình trong mấy năm qua, tổ máy khoan BU 4 đã trở thành lá cờ đầu trong ngành khoan bản của công ty than Hòn-gai và là cờ đầu của phong trào thanh niên công nhân trong toàn khu mỏ và toàn tỉnh Quảng-ninh.

Tiếng lành đồn xa, thành tích của tổ máy khoan BU 4 đã làm cho nhiều người chú ý. Trong số những người đến tham quan, tìm hiểu về tổ máy khoan BU 4, không những chỉ có cán bộ trong nước mà có cả các bạn thanh niên quốc tế nữa. Đó là vinh dự cho các đồng chí cán bộ, đoàn viên và thanh niên ở đây.

VƯƠN LÊN TRONG KHÓ KHĂN

Thành lập từ những ngày đầu của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, tổ máy khoan BU 4, cũng như nhiều cơ sở công nghiệp khác của chúng ta, gặp rất nhiều khó khăn thiếu thốn về cơ sở vật chất và kỹ thuật. Ngay trong công tác giáo dục chính trị và tư tưởng của tổ cũng còn có những thiếu sót. Lúc ấy tổ có 6 người: 1 đảng viên, 4 đoàn viên và 1 thanh niên. Hầu hết họ mới ở nông thôn ra và còn rất non trẻ về tuổi đời cũng như tuổi nghề. Trình độ văn hóa và nghề nghiệp còn thấp so với yêu cầu của nghề khoan đã được cơ giới hóa đến mức cao. Đa thế, trong tư tưởng của một số người trong tổ lại không muốn làm nghề khoan, họ cho rằng nghề khoan lương thấp, vất vả, "đầu chảy đít thót", không "oai" bằng những nghề khác. Nhìn vào trình độ nghề nghiệp và tư tưởng lúc bấy giờ của một số người trong tổ, đã có người

hoài nghi, thiếu tin tưởng vào sự thành công của tổ máy khoan BU 4.

Thực vậy, nếu không có một sự nhận xét vững vàng theo quan điểm giai cấp và phương pháp biện chứng xuất phát từ niềm tin sâu sắc vào những người lao động có khổ có thù đối với đế quốc phong kiến, thì không thể có được sự lãnh đạo, giáo dục kiên trì đi sâu vào con người như các đồng chí cán bộ Đảng và Đoàn ở Đèo-nai đã làm đối với những đoàn viên và thanh niên tổ máy khoan BU 4 và cũng khó mà có được sự tiến bộ vượt bậc của tổ này trong thời gian vừa qua.

Đến Đèo-nai, hỏi về tình hình BU 4, chúng ta thường được nghe nhiều chuyện về Bằng — một thanh niên, trước đây thích sống tự do, lêu lổng, một tháng chỉ đi làm 15, 16 công, còn những ngày khác, nhất là lúc sản xuất gặp khó khăn, thì bỏ đi sơn huy hiệu hoặc làm nghề khác nhân hơn, kiếm được nhiều tiền hơn. Nhưng Bằng lại là một thanh niên nghèo khổ, từ bé đã phải đi bán kem rong để kiếm ăn, bố Bằng cũng là một công nhân và gia đình Bằng là một gia đình lao động. Giáo sư lúc đầu có nhiều suy nghĩ về tiền lương của mình quá thấp, thậm chí có khi vì những suy nghĩ đó mà không an tâm sản xuất, nhưng Giáo là một thanh niên bản nông. Sơn, là một đảng viên và hiện nay là tổ trưởng sản xuất, cũng là một người nghèo khổ từ bé. Các đồng chí khác trong tổ thì hoặc là bản thân, hoặc là gia đình đều có khổ, có thù đối với đế quốc phong kiến.

Xuất thân từ gia đình lao động, có khổ nặng, thù sâu đối với đế quốc, phong kiến, và bản thân đã trải qua lao động vất vả là điều kiện cơ bản nhất quyết định bản chất của con người. Còn những biểu hiện tiêu cực của họ trong một lúc nào đó khi mà chưa được Đảng và Đoàn giáo dục, chỉ bảo là những hiện tượng tạm thời và không thuộc về bản chất giai cấp của họ.

Xuất phát từ nhận định đúng đắn đó, Đảng và Đoàn ở Đèo-nai đã tiến hành nhiều đợt giáo dục về truyền thống vùng mỏ anh hùng và so sánh hai chế độ, trong công nhân nói chung cũng như trong tổ máy khoan BU 4 nói riêng mà Bằng là một đối tượng quan trọng.

Là những người lao động, gần liên quyền lợi của mình với cách mạng, cho nên mỗi khi họ được nghe kể chuyện về những nỗi khổ của những người công nhân dưới thời Pháp thuộc, và tinh thần đấu tranh cách mạng của nhân dân vùng mỏ trong thời kỳ cách mạng và kháng chiến, thì tinh thần yêu nước và ý thức giai cấp được gọi lại trong bản thân mỗi người, họ thấy thấm thía những nỗi khổ của bản thân và gia đình mình trước đây, thấy được những thay đổi hiện nay dưới chế độ xã hội chủ nghĩa và do đó thấy được trách nhiệm của mình.

Chúng tôi đã gặp Bằng, người mà trước đây anh em cho là lạc hậu nhất trong tổ. Bằng đã kể lại cả quá trình tiến bộ của mình, Bằng rất cảm động và tỏ ra hối hận về những sai lầm mà mình đã mắc phải trong thời gian trước đây. Bằng không những được Đảng, Đoàn giáo dục qua những buổi sinh hoạt chính trị và công tác sản xuất, mà còn được các cán bộ, đảng viên với tinh thần là những người bạn, đã tận tình giúp đỡ Bằng tiến bộ. Bằng còn được người vợ chưa cưới của mình, và người bố (cũng là công nhân), giúp đỡ nữa. Nếu các đồng chí đã xem vở kịch *Dưới ánh đèn nê-ông* chắc các đồng chí còn nhớ bức thư của Xuân-Ni gửi cho chính trị viên Lê-Hoa, nói về sự thoái hóa của chồng là Trần-Hỷ mà Lê-Hoa đã đưa cho Trần-Hỷ đọc, đã có tác dụng nhất định đối với Trần-Hỷ như thế nào khi anh ta đã bắt đầu có những sa ngã; thì bức thư của người vợ chưa cưới của Bằng (một đoàn viên thanh niên lao động) gửi cho Bằng nói về những khuyết điểm của Bằng trong thời gian ở mỏ, và hy vọng Bằng tiến bộ, cũng đã góp phần nhất định làm cho Bằng sớm nhận ra khuyết điểm của mình. Bả Bằng cũng đã có lần kể cho Bằng biết đời sống của những người công nhân trước đây. Còn các bạn của Bằng, những người được phân công giúp Bằng, đã đi sát tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của Bằng, biết Bằng thích vẽ đã giới thiệu Bằng theo học lớp vẽ buổi tối của mỗ... Từ những sự việc cụ thể đó, người yêu, gia đình và những người bạn của Bằng đã giúp Bằng tiến bộ.

Nhờ có sự giáo dục của Đảng, Đoàn, sự giúp đỡ tận tình của bè bạn và gia đình, Bằng đã từ một thanh niên lười lỏm, lười sản xuất, thích ăn chơi, trở thành một đoàn viên thanh niên lao động, luôn luôn được bầu là lao động tiên tiến và được mọi người khen. Chúng tôi cũng đã gặp Sơn, đảng viên, tổ trưởng sản xuất, một người hết sức tích cực, cần cù, có tinh thần trách nhiệm cao. Hôm chúng tôi đến Đèo-nai nơi tổ máy khoan BU 4 làm việc, dịp này Sơn đang nghỉ phép về nhà, thế mà anh vẫn có mặt ở máy để xem xét sự hoạt động của tổ. Chúng tôi còn được nghe các đồng chí cán bộ Đảng và Đoàn ở đây kể lại nhiều trường hợp tương tự như thế về Sơn.

Hoành, cũng là một đảng viên, làm tổ trưởng Đảng, anh ít nói nhưng hay làm và thuyết phục

mọi người bằng những hành động thực tế của mình. Các đồng chí khác trong tổ cũng đều có những tiến bộ đáng kể.

Từ một tổ bình thường, có những khuyết điểm trong sản xuất và sinh hoạt trở thành một tổ lao động xã hội chủ nghĩa, được tặng hai huân chương và 4 năm liền hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước. Trong ba năm, 3 đoàn viên được kết nạp vào Đảng và 2 thanh niên được kết nạp vào Đoàn. Đó là một sự tiến bộ rất đáng hoan nghênh của tổ máy khoan BU 4. Và đó cũng là kết quả của công tác giáo dục của Đảng, của Đoàn ở mỏ Đèo-nai, đã đi sâu vào con người, kiên trì giúp đỡ giáo dục đoàn viên và thanh niên tiến bộ.

CHỈ TIẾN KHÔNG LUI

Him-lam là một đôi than ở Đèo-nai. Lấy cái tên Him-lam đặt cho đôi than này, Đảng ủy và Đoàn thanh niên ở mỏ Đèo-nai có ý nói rằng đây là một nơi làm việc khá vất vả có hệ số đá rần 12, 13. Khai thác được than dưới quả đồi này chẳng khác gì chiến đấu trên đồi Him-lam trong chiến dịch Điện-biên-phủ. Đồi cao, đá rần, trời thì rét, chỉ việc đưa được máy và ty, choàng qua mấy đoạn dốc dài lên đỉnh đồi đã là một sự vất vả, chứ chưa nói đến lúc khoan nhiều máy bị giắt ty, choáng. Hơn nữa, vất vả khó nhọc cũng được, nhưng "ăn cơm chưa, bữa tối ngày" thì chẳng sao, nhưng đảng này lại làm theo lương sản phẩm, đá vất vả khó nhọc lại được ít lương hơn (có ngày chỉ được 7, 8 hào, trong khi làm nơi khác có ngày được 2, 3 đồng). Điều đó đã làm cho nhiều tổ viên suy nghĩ.

Biết được tình hình đó, ban giám đốc và Đảng ủy mỏ Đèo-nai quyết định cho anh em hưởng lương công nhật để đỡ thiệt thòi cho anh em. Nhưng tất cả anh em trong tổ đó suy nghĩ và quyết định: đã nghĩ với giám đốc và Đảng ủy cứ để cho anh em hưởng theo lương sản phẩm, bởi vì khi dễ thì mình làm, gặp lúc khó khăn lại bỏ cho người khác là điều không tốt. Nếu vấn đề đó lên thảo luận, nhiều anh em đã phát biểu rất hay, rất có ý nghĩa: "Thanh niên không sợ khó; nếu sợ khó thì không phải thanh niên", "các chiến sĩ Điện-biên-phủ đã chiến thắng trên đồi Him-lam, thì thanh niên BU 4 cũng sẽ chiến thắng trên quả đồi Him-lam này, nhất định không thể rút lui được". Nhận thức như vậy, và giải quyết đúng đắn giữa quyền lợi của cá nhân với yêu cầu của sản xuất như vậy, chúng tôi anh em đoàn viên và thanh niên tổ máy khoan BU 4 đã lớn lên nhiều về chính trị và tư tưởng.

Trong hoàn cảnh khó khăn đó, BU 4 đã chiến đấu 3 tháng 17 ngày trên đồi Him-lam, chiến đấu đến lỗ khoan cuối cùng để hoàn thành kế hoạch sản xuất, trong lúc một số máy khác phải lùi lại trước những khó khăn, không thể khắc phục

được. Tất nhiên, bên cạnh BU 4 còn có BU 17, A 64... cũng ở lại làm việc trên đồi Him-lam, nhưng tờ máy khoan BU 4 vẫn là tờ có năng suất cao nhất và có nhiều thành tích nhất. Trên đồi Him-lam, BU 4 còn phát huy được nhiều sáng kiến trong việc khoan và bắn mìn túi, làm cho năng suất ngày càng tăng. Chiến thắng được những khó khăn, đảm bảo kế hoạch sản xuất trên đồi Him-lam, càng làm cho BU 4 có tiếng vang rộng rãi trong toàn vùng mỏ và từ đó BU 4 càng có đà đề vươn lên.

BU 4 vượt được nhiều khó khăn, đạt được một số thành tích xuất sắc còn là nhờ sự lãnh đạo sát và đúng của cán bộ và Đảng ủy mỏ Đèo-nai. Khác với quan niệm cho rằng muốn đơn vị nào có thành tích, nhất là khi muốn xây dựng nó thành lá cờ đầu, thì chỉ việc đưa đến làm ở một nơi dễ, cán bộ và Đảng ủy mỏ Đèo-nai đã đưa BU 4 đến làm việc ở những nơi khó khăn để giúp cho BU 4 trưởng thành. Có thể nói rằng BU 4 không thiếu mặt ở bất cứ nơi khó khăn nào ở mỏ Đèo-nai.

Từ sau khi chiến thắng trên đồi Him-lam, BU 4 lại tiếp tục vươn lên một cách bền bỉ, kiên trì và kết quả là đã 4 năm liên hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước.

COI TRỌNG KỸ THUẬT

Trong những thành tích của BU 4, một điều đáng chú ý là họ đã kết hợp được việc giáo dục chính trị, tư tưởng, động viên tinh thần thi đua yêu nước khắc phục khó khăn với việc áp dụng những biện pháp kỹ thuật để đảm bảo và nâng cao năng suất.

Chính trong thời gian chiến đấu trên đồi Him-lam đầy khó khăn, gian khổ với hệ số đá rắn 12, 13 đã làm cho BU 4 tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm khoan, bắn. Chúng ta thử hình dung ở dưới lỗ khoan sâu hàng chục mét dưới lòng núi đá có cái gì? Thế mà qua kinh nghiệm của bản thân mỗi người tích lũy được trong quá trình sản xuất, anh em trong tờ máy khoan BU 4 đã rút ra được những kết luận về kỹ thuật rất tốt mà nhiều tờ khác không chú ý tới. Ví dụ: không lấy sạch phoi, để một lượng phoi độ 70 phân thì đỡ nảy chổng; chổng thường hay bị giắt ở chỗ từ đá rắn đến chỗ đá mềm, cho nên trong khi khoan phải lắng nghe tiếng chổng đá, hề thấy chổng bỗng dừng lao xuống 2, 3 nhát quá nhanh thì lập tức phải giảm bớt tốc độ thì chổng không bị giắt; có sáng kiến trở đầu dây « cáp » và biết trở vào lúc nào thì tốt nhất, do đó mà đã kéo dài được thời gian sử dụng dây « cáp ».

Anh em trong tờ còn đặc biệt chú trọng nêu cao tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức, tôn trọng hộ chiếu và các quy định về kỹ thuật trong quá trình sản xuất. Chúng ta có thể cho đây là một việc bình thường, nhưng trong nhiều nhà máy, công trường của chúng ta còn có

những người chưa thật sự tôn trọng quy trình kỹ thuật.

Tờ BU 4 còn biết tôn trọng, bảo vệ máy móc, đảm bảo đúng chế độ lau chùi và cho dầu mỡ vào máy nên đã giảm được giờ máy bị ngừng xuống thời gian ít nhất: 65 giờ (1964). Con số đó chỉ bằng số giờ ngừng máy trong một quý của một chiếc máy cùng loại.

Tóm lại, tờ BU 4 không có những sáng kiến về cải tiến kỹ thuật lớn, nhưng anh em lại tích lũy được nhiều kinh nghiệm nhỏ, chú ý nghiên cứu từ động tác nhỏ, có ý thức làm chủ, bảo vệ máy móc, tôn trọng nội quy hộ chiếu sản xuất... một cách thường xuyên.

Chúng tôi không muốn đưa ra nhiều vấn đề về biện pháp kỹ thuật, chúng tôi chỉ muốn nhấn mạnh một điều là vấn đề biện pháp kỹ thuật không phải chỉ là kỹ thuật đơn thuần mà đó là vấn đề giác ngộ chính trị, ý thức trách nhiệm, ý thức tổ chức của người công nhân trong quá trình sản xuất. Chính anh em đoàn viên và thanh niên trong tờ máy khoan BU 4 đã thể hiện được tinh thần đó: vì lợi ích của Nhà nước, của tập thể mà làm tất cả những cái gì có thể làm được dù to hay nhỏ, dễ hay khó để đảm bảo kế hoạch sản xuất.

MỘT VÀI CON SỐ

Giới thiệu về thành tích của BU 4, chúng tôi muốn nêu lên đặc điểm nổi bật của tờ này là: kiên trì khắc phục khó khăn hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước 4 năm liên.

Nếu lấy con số dự định trong kế hoạch mà công trường giao cho BU 4 trong 4 năm từ 1961—1964 tổng cộng là 22.351 mét khoan sâu thì đến ngày 18-9-1964 tờ này đã đạt 29.570 mét, vượt kế hoạch 7.220 mét. Nếu đem con số vượt này, so với kế hoạch năm cao nhất trong 4 năm (1964) là 6.480 mét, thì nó cao hơn năm 1964 là 740 mét.

Không những tờ BU 4 tăng năng suất lao động mà còn hạ được giá thành:

— Năm 1961 giá thành 1 mét khoan sâu là 5,5, tờ chỉ thực hiện 4,39.

— Năm 1962 giá thành 1 mét khoan sâu là 5,1, tờ chỉ thực hiện 4,38.

— Năm 1963 giá thành 1 mét khoan sâu là 4,9, tờ chỉ thực hiện 3,92.

— Năm 1964 (6 tháng đầu năm) giá thành 1 mét khoan sâu là 4,6, tờ chỉ thực hiện 3,54. Nếu tính thành tiền về hạ giá thành thì trong 3 năm tờ làm lợi cho Nhà nước 23.900 đồng và tiết kiệm được 11.000 đồng nguyên vật liệu.

Về sử dụng máy móc cũng có những tiến bộ, số giờ máy bị ngừng đã rút xuống con số thấp nhất:

— Năm 1961 ngừng 444 giờ.

— Năm 1962 ngừng 211 giờ (47,5%).

— Năm 1963 ngừng 78 giờ (17,7%).

— Năm 1964 ngừng 65 giờ (14,6%).

Tờ máy khoan BU 4 có những thành tích xuất sắc, nhất là gần đây, trong những ngày tuổi năm 1964, nhiều đơn vị đã công nhận thành tích của BU 4. Nhưng về Đèo-nai, chúng tôi không phải chỉ thấy có thành tích của BU 4 mà thôi, mà còn thấy cả một phong trào thi đua sôi nổi của thanh niên, công nhân toàn mỏ Đèo-nai nữa.

So với năm 1963, kế hoạch 1964 của Đèo-nai tăng 4,7% sản lượng than, 15,7% đất, trong khi máy móc vẫn giữ nguyên như cũ. Nhưng trong chiến dịch than Điện-biên-phủ, trong 8 tháng của năm 1964, Đèo-nai đã vượt kế hoạch chỉ đạo là 8,3% giá trị tổng sản lượng, than nguyên khai vượt 7,93%, than củ vượt 15,3%, đất đã vượt 20,7%, năng suất lao động tăng 13,5%, giá thành hạ 7,33%.

Trong những thành tích chung đó, nhiều đơn vị đã nêu những thành tích khá: EKG 1, EKG7 đưa mức xúc từ 3.500 mét khối lên 6.300 mét khối một ngày, có ngày lên 9.563 mét khối. EKG3 đưa từ 4.500 mét khối lên 11.600 mét khối. Ở Đèo-nai đã có 94,5% tổng số tổ, đội ghi tên phấn đấu, trở thành tổ, đội lao động xã hội chủ nghĩa. Ở đây phong trào xung phong tình nguyện đã kết hợp chặt chẽ với phong trào tổ, đội lao động xã hội chủ nghĩa. Qua một vài con số trên, chúng tôi nghĩ rằng ở Đèo-nai còn nhiều đơn vị khá, có thành tích tốt. BU 4 sở dĩ nổi lên thành lá cờ đầu của phong trào thanh niên công nhân khu mỏ chính là BU 4 đã tự đặt mình vào trong phong trào thi đua chung của giai cấp công nhân cũng như phong trào xung phong tình nguyện của thanh niên vùng mỏ anh hùng. Có thể nói rằng BU 4 là một trong những con chim đầu đàn đang cùng bay lên phía trước và với không khí thi đua này đang làm cho nhịp độ sản xuất của mỏ Đèo-nai trong những ngày cuối năm 1964 trở nên khẩn trương, sôi nổi, có triển vọng tốt và có nhiều hứa hẹn.

HỌ LÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN VỚI NHAU

Trong những câu chuyện về tờ máy khoan BU 4 mà chúng tôi được nghe, được thấy, có một vấn đề hết sức quan trọng trong đời sống của thanh niên. Đó là tình bạn, tình đồng chí trong một tập thể những người trẻ tuổi. Nếu lên vấn đề này, chúng tôi xuất phát từ ý nghĩ cho rằng ở nhiều nơi, nhiều tổ sản xuất, kể cả những tổ có nhiều thành tích sản xuất, đã không chú ý đến cạnh khía quan trọng đó của thanh niên. Chúng ta vẫn thường thấy không ít đơn vị chỉ chú trọng đến thanh niên trong 8 giờ sản xuất, ngoài ra họ làm gì, nghĩ gì, đi đâu? Học tập, rèn luyện ra sao? thì không ai chú ý. Chính có nhiều thanh niên vấp vấp, thậm chí hư hỏng là do chỗ sơ hở đó của chúng ta. Nói như vậy, không phải chúng tôi đã đề cao quá đáng tờ máy khoan BU 4 về mặt này, vì chính ở

BU 4 vấn đề này cũng chưa giải quyết thật tốt lắm, nhưng chúng tôi thấy đã có những sự chú ý bước đầu và có hướng tốt.

Thấy Bằng có những điều chưa được tốt, phân đoàn đã phân công cho đoàn viên gần gũi kết bạn với Bằng, qua đó tìm hiểu, thông cảm với những tâm tư tình cảm của Bằng. Sự gần gũi đó đã làm cho đoàn viên rõ mặt tốt, mặt xấu của Bằng và thực sự giúp đỡ Bằng với tinh thần người bạn cùng giai cấp, cùng công tác. Biết Bằng thích học vẽ, Đoàn đã giới thiệu Bằng theo học lớp vẽ buổi tối ở mỏ và sau một thời gian Bằng đã vẽ được một số tranh cổ động triển lãm ở Ty văn hóa tỉnh Quảng-ninh, và chính vì say sưa với cái nghề mà mình thích, Bằng đã không muốn đi «bắt phở» như trước nữa.

Sản xuất với nhau, kết bạn với nhau, họ coi nhau như anh em trong nhà, ai có khó khăn gì anh em tự nguyện đến giúp đỡ. Trong một số việc họ đã bắt đầu xử lý với nhau theo những tiêu chuẩn cao nhất trong đạo đức của người cách mạng: nhường nhịn, thuận lợi cho bạn nhận khó khăn về mình, nhưng đồng thời họ lại biết đấu tranh thẳng thắn với nhau để cùng nhau tiến bộ.

Chúng ta hãy quan tâm hơn nữa đến tình bạn, tình đồng chí của thanh niên, một khía cạnh hết sức quan trọng trong sinh hoạt và đời sống của tuổi trẻ, có ảnh hưởng đến sự tiến bộ của họ.

KẾT LUẬN

Nêu lên một số thành tích của BU 4, chúng tôi không có ý nói rằng BU 4 đã là một tổ có những thành tích toàn diện và tốt đẹp cả. Có mặt này tốt nhưng mặt kia chưa tốt, có mặt này hơn một số tổ bạn nhưng có mặt khác tổ bạn lại hơn mình.

Tuy nhiên, BU 4 có những đặc điểm của nó: toàn tổ đề cao tinh thần trách nhiệm, chiến đấu bền bỉ vượt mọi khó khăn gian khổ, hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất của mình.

Nhưng mặt yếu của BU 4 là trình độ văn hóa của anh em còn thấp so với yêu cầu của nghề khoan đã cơ giới hóa đến mức cao. Vấn đề học tập nghề nghiệp, thời sự và chính sách còn cần được chú ý thường xuyên hơn nữa, nhất là học tập những chính sách trước mắt của Đảng. Chú ý hơn nữa đến khâu quản lý sản xuất...

Tờ máy khoan BU 4 đã có những điều kiện cơ bản để vươn lên và đang có đà vươn lên: là những người lao động, luôn luôn gắn liền quyền lợi của mình với quyền lợi của cách mạng; đã trải qua sản xuất và đấu tranh thực tế ở vùng mỏ có truyền thống bất khuất; ở trong một tập thể của giai cấp công nhân được Đảng và Đoàn gần gũi giúp đỡ, giáo dục và tin cậy. Chắc chắn rằng với điều kiện đó, và với đà thi đua chung của khu mỏ hiện nay, BU 4 cũng như các tổ sản xuất thanh niên khác của mỏ chắc chắn sẽ có những tiến bộ hơn nữa trong năm 1965.

MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ VẤN ĐỀ RÈN LUYỆN VÀ GIÁO DỤC THANH NIÊN QUÂN ĐỘI

LÊ-THẨM

Hiện nay, trước yêu cầu của tình hình và nhiệm vụ cách mạng trong cả nước nói chung, xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa nói riêng, để có đầy đủ khả năng tinh thần và vật chất sẵn sàng đánh bại mọi âm mưu mở rộng chiến tranh xâm lược, liên tục khiêu khích và phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, hơn lúc nào hết, chúng ta cần phải tăng cường lực lượng phòng thủ đất nước, tích cực xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng. Nhiệm vụ xây dựng quân đội sẵn sàng chiến đấu rất nặng nề, khẩn trương và phức tạp, đòi hỏi chúng ta phải « ra sức rèn luyện đoàn viên và thanh niên, nhất là đoàn viên, một cách toàn diện, lấy việc giáo dục chính trị nâng cao giác ngộ giai cấp căn bản, nhằm đào tạo thanh niên quân đội trở thành những quân nhân cách mạng ưu tú, trung thành vô hạn với Tổ quốc, với nhân dân, với giai cấp, với lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, có tinh thần cách mạng triệt để, có ý chí chiến đấu kiên cường, có trình độ kỹ thuật, chiến thuật quân sự, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, có sức khỏe dẻo dai, bền bỉ đề bất kỳ tình huống nào cũng có đầy đủ quyết tâm :

— Sẵn sàng có lệnh thì đi, có địch thì đánh.

— Nhiệm vụ ở đâu cũng làm, khó khăn mấy cũng vượt.

— Kẻ địch nào cũng đánh, đánh là phải tiêu diệt.

Rèn luyện toàn diện cho thanh niên quân đội là một yêu cầu khách quan, phù hợp với tình hình và nhiệm vụ cách mạng trước mắt cũng như lâu dài, phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp giáo dục cộng sản chủ nghĩa của Đảng và lòng mong muốn cầu tiến bộ của mỗi thanh niên. Nhất là trong lúc này, nhiệm vụ của quân đội ta rất nặng nề, yêu cầu đó càng trở nên cấp thiết. Đảng và nhân dân đã tin cậy và trao cho quân đội trách nhiệm phải tranh thủ thời gian ngắn ngủi lúc người thanh niên phục vụ trong quân đội để tiến hành đào tạo, rèn luyện họ trở thành những con người mới, phát triển toàn diện, thành một trong những lực lượng nòng cốt của Đảng trong chiến đấu vũ trang, thành đội quân dự trữ và xung kích của cách mạng, tiếp tục hoàn thành và đưa sự nghiệp cách mạng của Đảng, của giai cấp đi đến thắng lợi cuối cùng.

Trong vấn đề rèn luyện toàn diện cho thanh niên, kinh nghiệm cho thấy rằng cần phải chú ý đầy đủ các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức, sức khỏe, văn hóa, kỹ thuật, nghiệp vụ, v.v... vì nó liên hệ hữu cơ, biện chứng tác động qua

lại và thúc đẩy lẫn nhau. Không nên xem nhẹ một mặt nào. Nếu tinh thần, ý chí vững mà trình độ kỹ thuật kém thì sẽ không tiêu diệt được nhiều địch. Nếu tinh thần chiến đấu, trình độ kỹ chiến thuật kém mà sức khỏe yếu thì cũng khó mà hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu tốt đẹp được.

Tuy nhiên, phải biết lấy việc nâng cao giác ngộ chính trị, kiên định lập trường tư tưởng giai cấp công nhân làm căn bản, lấy đó làm động lực thúc đẩy các mặt rèn luyện khác. Đó là một vấn đề nguyên tắc, thể hiện đúng đắn đường lối quân sự của Đảng ta, lấy chính trị làm gốc và tư tưởng dẫn đầu trong vấn đề xây dựng quân đội cách mạng chính quy và hiện đại.

Giáo dục giai cấp cho thanh niên quân đội.

Trước kia, trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ, quân đội ta dưới sự lãnh đạo của Đảng, được nhân dân ủng hộ, trực diện chiến đấu đánh đổ kẻ thù giai cấp là đế quốc và phong kiến. Cuộc kháng chiến vĩ đại toàn dân, toàn diện mở rộng trong phạm vi cả nước. Hàng ngày, hàng giờ những tội ác đẫm máu của địch, những hành động hy sinh dũng cảm của quân dân đã tác động mạnh mẽ đến ý thức tư tưởng, động viên tinh thần chiến đấu cách mạng của mọi người. Bản thân thực tế ấy cộng thêm các đợt chính huấn về tình hình nhiệm vụ, phát động quần chúng giảm tô, cải cách ruộng đất đã giúp cho chiến sĩ ta dễ dàng nhận rõ ai thù, ai bạn, ai cách mạng, ai phản cách mạng, quân đội của ai, chiến đấu vì ai và chống ai... Nhờ đó trình độ giác ngộ chính trị, lập trường quan điểm giai cấp, ý chí phấn đấu kiên định, ngày được nâng cao và củng cố rõ rệt.

Ngày nay, chúng ta xây dựng quân đội trong hoàn cảnh hòa bình. Một nửa nước được giải phóng đang lao động kiến thiết xã hội chủ nghĩa. Một nửa nước đang kháng chiến chống đế quốc Mỹ. Ở miền Bắc, giai cấp phong kiến địa chủ đã bị hoàn toàn tiêu diệt, giai cấp tư sản đã và đang được cải tạo hòa bình, nhưng tư tưởng phục thù giai cấp của chúng chưa được trừ triệt, hệ có cơ hội là chúng nó ngóc đầu dậy tấn công, phá hoại ta. Hơn nữa, một số phần tử tiến bộ trong giai cấp tư sản dân tộc đang tham gia mặt trận, chính quyền, tham gia quản lý một số xí nghiệp. Tình hình đó rất phù hợp và rất cần thiết đối với yêu cầu thực hiện sách lược cách mạng, nhưng điều đó cũng dễ làm cho thanh niên mơ hồ ranh giới giai cấp và kém cảnh giác chính

trị. Mặt khác, lớp chiến sĩ nghĩa vụ ngày nay, đại đa số mới lớn lên từ sau cách mạng tháng Tám, trưởng thành trong chế độ xã hội chủ nghĩa, thừa hưởng những thành quả cách mạng mà lớp người đi trước đã đổ bao nhiêu xương máu mới giành được. Nói chung, bản chất chính trị của đoàn viên, thanh niên rất tốt, nhưng vì chưa trực tiếp bị áp bức, bóc lột nặng nề như ông cha trước, chưa từng trải qua đấu tranh giai cấp gay go khốc liệt, nên nhận thức chính trị, giác ngộ giai cấp, kinh nghiệm bản thân về đấu tranh giai cấp, đấu tranh vũ trang còn non yếu. Hơn nữa, đang từ môi trường sinh hoạt lao động hòa bình lấy sản xuất làm nhiệm vụ trung tâm, chuyển vào quân đội, một tổ chức vũ trang lấy huấn luyện làm nhiệm vụ trung tâm, lấy chiến đấu tiêu diệt kẻ thù làm mục đích, đòi hỏi mỗi thanh niên nghĩa vụ phải gian khổ rèn luyện, sẵn sàng hy sinh chiến đấu đến giọt máu cuối cùng vì lợi ích của dân tộc và giai cấp. Nếu đoàn viên, thanh niên, quân đội không nhận thức đầy đủ tình hình nhiệm vụ, nghĩa vụ thiêng liêng và cũng là quyền lợi của thanh niên là cầm súng chiến đấu bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích giai cấp, thì tồn tại khách quan nói trên không khỏi có ảnh hưởng nhất định đến nhiệt tình xây dựng quân đội, ý chí chiến đấu, và thanh niên sẽ không khỏi không băn khoăn lo lắng và tương lai tiền đồ, gia đình vợ con, suy tính hưởng thụ đời sống, v.v....

Do đó, chúng ta cần nhận thức sâu sắc rằng giáo dục giai cấp cho thanh niên nói chung là một điều vô cùng quan trọng. Giáo dục giai cấp cho thanh niên quân đội lại càng quan trọng và cấp thiết hơn vì quân đội là công cụ sắc bén để bảo vệ chuyên chính vô sản, vì đấu tranh vũ trang là hình thức đấu tranh giai cấp cao nhất và quyết liệt nhất, vì chúng ta xây dựng quân đội trong hoàn cảnh hòa bình, nhưng cuộc đấu tranh giai cấp trong cả nước không giảm đi mà vẫn còn gay go quyết liệt.

a) Trên cơ sở ôn nghèo, nhớ khổ, kẻ sướng, so sánh hai cuộc đời, hai chế độ, truy nguyên nguồn gốc nỗi khổ, nỗi sướng, mà giáo dục tình cảm giai cấp cho thanh niên làm cho họ thấy được xưa kia ông cha mình phải chịu bao nỗi khổ nhục, thấy được những người đã tham gia chiến đấu chống bọn áp bức bóc lột đã phải hy sinh như thế nào, thấy được bọn đế quốc, địa chủ và mọi bọn bóc lột khác là những kẻ thù độc ác như thế nào mà khắc sâu mối thù giai cấp, tăng thêm lòng yêu thương nồng nàn đối với những anh em cùng giai cấp, nâng cao lòng biết ơn và tuyệt đối trung thành với Đảng, phân rõ ta, bạn, thù, không mơ hồ lẫn lộn.

b) Giáo dục cho đoàn viên, thanh niên nhận rõ và phân biệt được bản chất cách mạng, phản cách mạng hoặc lũng dụng của các giai cấp trong xã hội Việt-nam, đặc biệt chú ý giáo dục bản chất kiên quyết, triệt để cách mạng của giai cấp

công nhân, bản chất cực kỳ phản động của giai cấp địa chủ phong kiến, tư sản mại bản và bọn đế quốc. Chúng ta phải biết thông qua việc giáo dục thời sự, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, thanh niên về đặc điểm, tình hình đấu tranh giai cấp đang diễn ra gay go ác liệt trong nước và trên thế giới, bồi dưỡng tinh thần chiến đấu và ý chí sẵn sàng chiến đấu.

c) Đồng thời phải biết thông qua cuộc vận động xây dựng quân đội, phong trào thi đua xây dựng đơn vị tiên tiến, đơn vị Quyết thắng, thông qua việc chấp hành mọi nhiệm vụ học tập, chiến đấu, công tác, chấp hành chức trách, chế độ, điều lệ, điều lệnh của quân đội, qua lao động sản xuất, v.v... mà từng bước tiến hành giáo dục giai cấp cho thanh niên. Và chính trong thực tiễn đấu tranh ấy, chúng ta sẽ rèn luyện và giác ngộ giai cấp, nâng cao trách nhiệm chính trị của đoàn viên, thanh niên trước Đảng, nhân dân và quân đội, sẽ góp phần đào tạo nên những đoàn viên tốt, những đảng viên tốt sau này.

d) Từng bước bồi dưỡng cho đoàn viên, thanh niên biết vận dụng lập trường quan điểm giai cấp, phương pháp phân tích giai cấp để giúp đỡ nhau giải quyết tất một số vấn đề cụ thể giữa chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa tập thể, giữa lợi ích trước mắt và lợi ích lâu dài, giữa nguyện vọng riêng và yêu cầu chung của cách mạng, giữa xu hướng hữu khuynh tiêu cực với tinh thần triệt để cách mạng, v.v... hiện, đang tồn tại trong một số đoàn viên, thanh niên.

Giáo dục truyền thống cách mạng cho thanh niên.

Ngoài việc giáo dục truyền thống quân đội, binh chủng, đơn vị, cần giáo dục thêm truyền thống đấu tranh kiên cường bất khuất của dân tộc, của giai cấp, của Đảng, Đoàn, của địa phương, sự nghiệp cách mạng của các lãnh tụ, anh hùng, gương hy sinh của các liệt sĩ không biết. Một điều cần chú ý là không thể và không nên biến những buổi giáo dục truyền thống của đơn vị đơn thuần thành những buổi kể chuyện chiến đấu ly kỳ hấp dẫn nhưng sơ lược, tầm thường. Mà phải dần dần nâng lên trình độ lý luận, tức là phải biết vận dụng lập trường quan điểm, bản chất giai cấp để phân tích, phê phán, rút ra những bài học sâu sắc bổ ích về nhận thức quan cách mạng, qua đó bồi dưỡng cho đoàn viên, thanh niên lòng tự hào dân tộc, tự hào giai cấp, lòng yêu mến Tổ quốc, Đảng và nhân dân, tinh thần quốc tế vô sản chân chính, khơi sâu lòng căm thù địch, rèn luyện ý chí chiến đấu, suốt đời hy sinh phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, làm cho người kế tục xứng đáng truyền thống oanh liệt của ông cha.

Giáo dục mục tiêu và lý tưởng chiến đấu cho đoàn viên, thanh niên.

Thanh niên rất say mê lý tưởng, tìm tòi lý tưởng. Khi lý tưởng và mục đích cuộc sống đã được xác định, họ sẵn sàng hy sinh chiến đấu để thực hiện lý tưởng đó. Do đó vấn đề giáo

dục mục đích và lý tưởng chiến đấu cho thanh niên là một vấn đề rất quan trọng. Chẳng những đối với bản thân mỗi thanh niên mà còn quan hệ đến tiền đồ cuộc đấu tranh giai cấp giữa ta và địch trên lĩnh vực ý thức tư tưởng để giành giật lực lượng thanh niên về phía cách mạng. Nhất là trong quân đội thì vấn đề đó càng phải được đặc biệt quan tâm. Thử hỏi một người chiến sĩ mà không xác định được mục tiêu và lý tưởng chiến đấu, chưa rõ vì sao mà chiến đấu, chiến đấu cho ai, chống ai, để làm gì? thì sự có mặt của anh ta trong quân đội hẳn không có tác dụng gì lớn lao lắm. Chúng ta cần dựa vào mục tiêu và lý tưởng chiến đấu trước mắt và lâu dài của Đảng ta, đường lối nhiệm vụ cách mạng, tình hình nhiệm vụ từng thời kỳ, từng giai đoạn cách mạng mà giáo dục lý tưởng chiến đấu cho đoàn viên, thanh niên, tranh thủ họ đứng hẳn về phía cách mạng, tự nguyện tự giác, toàn tâm toàn ý, suốt đời hy sinh phấn đấu cho lý tưởng cách mạng cao cả và vĩ đại của Đảng.

Giáo dục nhân sinh quan cách mạng, đạo đức cộng sản chủ nghĩa cho thanh niên.

Đây là một vấn đề rất rộng và cũng là một yêu cầu cấp thiết của thanh niên mà quân đội không thể không quan tâm đến. Đối với chúng ta, "đạo đức phải phụ thuộc vào lợi ích đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản" (Lê-nin), mà quân đội lại là công cụ sắc bén của đấu tranh giai cấp. Do đó, giáo dục nhân sinh quan cách mạng và đạo đức cộng sản chủ nghĩa cho thanh niên không còn gì tốt hơn là giáo dục đạo đức và tác phong Hồ Chủ tịch. Vì Hồ Chủ tịch là tiêu biểu cho tinh hoa, bản chất, truyền thống cách mạng tốt đẹp nhất của dân tộc Việt-nam, là biểu hiện sinh động và tập trung nhất đạo đức và phẩm chất cao quý của giai cấp công nhân. Ở Hồ Chủ tịch có nhiều bài học, nhưng cơ bản nhất là "trung với nước, hiếu với dân, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư". Những bài học này rất phù hợp với yêu cầu rèn luyện cho thanh niên quân đội và đã từng đem lại kết quả tốt đẹp.

Ngoài ra, còn phải chú ý giáo dục cho thanh niên quan điểm luyện ái lãnh mệnh, tinh bần, tinh yêu chân chính, chống lại quan điểm luyện ái không đúng đắn, tình cảm ủy mị éo lá, có thể dẫn dắt thanh niên đi đến sai lầm tội lỗi, tiêu ma cả năng lực và ý chí chiến đấu.

Giáo dục nếp sống mới cho thanh niên.

Nếp sống mới đây là vấn đề đạo đức và phong cách mới trong việc xử lý những vấn đề thuộc về đời sống hàng ngày của người, thanh niên cũng như trong mối quan hệ giữa họ với đồng đội, với gia đình và xã hội. Nếp sống mới của đoàn viên thanh niên quân đội phải bao hàm nội dung tư tưởng và đạo đức vô sản: "mình vì mọi người, mọi người vì mình", tẩy trừ mọi quan điểm cá nhân ích kỷ "lợi mình hại người", ảnh hưởng tư tưởng tiểu tư sản, tư sản và

phong kiến. Có như vậy mới thể hiện được đầy đủ bản chất của quân đội cách mạng. Nhân dân ta thường rất quan tâm đến từng cử chỉ, hành động, lời ăn, tiếng nói của chiến sĩ quân đội, coi quân đội là mẫu mực của nếp sống mới, đáng để cho mọi người học tập noi gương. Cho nên việc rèn luyện thanh niên quân đội, không thể chỉ bó hẹp trong phạm vi xây dựng lập trường kiên định chiến đấu, tinh thần phục vụ nhân dân vô điều kiện, mà còn phải chú ý bồi dưỡng cho thanh niên quân đội có một nếp sống văn minh, lành mạnh tiến bộ nữa. Đó là một điều không thể thiếu được.

Ngoài ra, cần giáo dục thêm cho thanh niên quân đội những hiểu biết phổ thông về khoa học kỹ thuật, thẩm mỹ; hướng dẫn cho họ nếp sống trật tự, vệ sinh, những quy tắc đối xử với đồng đội, với nhân dân, trong doanh trại cũng như ngoài doanh trại, trong gia đình cũng như ở những nơi công cộng, để cho trong mọi trường hợp, thanh niên quân đội có một tác phong đúng đắn, đáng hoàng, xứng đáng là thanh niên có tri thức và có văn hóa.

Bồi dưỡng cho đoàn viên t'anh niên những hiểu biết cơ bản về Đảng, về Đoàn.

Ước vọng lớn và tha thiết mà thanh niên hằng ôm ấp là được vào Đoàn, rồi vào Đảng, làm một đoàn viên tốt, một đảng viên tốt. Đó là một ước vọng lành mạnh, chính đáng. Chúng ta cần nhiệt tình ủng hộ và tạo điều kiện để thanh niên thực hiện được ước mơ đó. Do đó cần thiết phải bồi dưỡng cho thanh niên về những hiểu biết cơ bản về Đoàn, về Đảng. Thông qua việc học tập điều lệ Đoàn mà giáo dục cho Đoàn viên thanh niên về mục tiêu phấn đấu, vai trò, vị trí, tính chất nhiệm vụ của Đoàn thanh niên, 10 nhiệm vụ của đoàn viên, đồng thời giáo dục cho đoàn viên những điều sơ giản về chủ nghĩa cộng sản, mục tiêu phấn đấu của Đảng ta, tiêu chuẩn, nhiệm vụ đảng viên, v.v... để họ lấy đó làm phương hướng rèn luyện, phấn đấu và tu dưỡng.

Mặt khác, trước khi xuất ngũ, cần giáo dục cho đoàn viên, thanh niên luôn luôn giữ vững phát huy bản chất truyền thống quân đội, làm tròn trách nhiệm trên mọi địa hạt công tác, góp phần xây dựng hậu phương mọi mặt: tích cực tham gia sản xuất, tham gia dân quân tự vệ, bảo vệ địa phương, nỗ lực phấn đấu làm người lao động giỏi, xã viên tốt, dân quân tiên tiến, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng nhập ngũ khi cần thiết.

Phương châm và phương pháp giáo dục thanh niên.

Muốn giáo dục thanh niên có kết quả, nội dung tốt chưa đủ, mà còn phải nắm vững phương châm và phương pháp giáo dục thanh niên nữa. Trước hết cần hiểu biết sâu sắc đặc điểm tâm

sinh lý của thanh niên. Tuổi thanh niên là thời kỳ cơ thể đang lớn lên, trí thức đang nảy nở. Họ tiếp thu cái mới rất nhanh, say mê lý tưởng, có chí tiến thủ, ước vọng cao, hoài bão làm nên sự nghiệp lớn. Họ rất dũng cảm, cần cù, giàu tính sáng tạo, ham đời mới, thường có thái độ quyết liệt đối với cái cũ, cái xấu, có lòng tự tôn tự trọng rất cao, thiết tha tình bạn, tình đồng chí, tình yêu.

Mặt khác, họ cũng có những khuyết, nhược điểm của tuổi trẻ: chủ quan, phiến diện, ít thực tế, nóng nảy, hay bị quan dao động trước khó khăn hoặc thất bại tạm thời, thiếu kinh nghiệm và chưa từng trải trong chiến đấu. Do đó, phương châm, phương pháp giáo dục thanh niên, lãnh đạo tư tưởng thanh niên phải thích hợp với đặc điểm thanh niên thì mới thiết thực giúp họ say sưa học tập, phấn khởi rèn luyện tu dưỡng, phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm. "Cần hiểu được đặc điểm thanh niên, diu dắt thanh niên, kết hợp lý tưởng cao xa với công tác hàng ngày, diu dắt họ đi sâu vào thực tế. Trong đấu tranh thực tế, họ sẽ trưởng thành, thành thạo. Không nên vì thấy thanh niên có nhược điểm tách rời thực tế, phiến diện, chủ quan mà phủ nhận lý tưởng cao xa của thanh niên, phủ nhận ưu điểm của thanh niên". (Báo cáo của Ban Bí thư Trung ương Đảng trước hội nghị thanh vận toàn quốc 1957).

Qua thực tế giáo dục mấy năm qua, chúng tôi thu hoạch được một số kinh nghiệm như sau:

+ Năm vững phương châm lý luận liên hệ thực tế, dùng điển hình người thực việc thực, dùng hình thức đối chiếu so sánh để giáo dục như: ôn nghèo nhớ khổ, kẻ sướng, giới thiệu truyền thống, kẻ chuyện chiến đấu, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, nhà máy, công trường, hợp tác xã, v.v... tổ chức triển lãm so sánh việc tốt, việc xấu, so sánh hai chế độ, hai cuộc đời, hai quân đội, v.v...

Nhưng đối với thanh niên, điều quan trọng hơn cả, là giáo dục họ trong thực tiễn đấu tranh. Qua việc chấp hành các nhiệm vụ chiến đấu, xây dựng và sản xuất của quân đội mà kiến nhận, diu dắt, giúp đỡ thanh niên, đề cao phê bình tự phê bình, phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực, dần dần từng bước bồi dưỡng lập trường quan điểm phục vụ, trách nhiệm chính trị cho đoàn viên thanh niên. Phải xem đó là biện pháp chủ yếu, thường xuyên và sâu sắc nhất.

+ Đi đúng đường lối quần chúng, dùng quần chúng giáo dục quần chúng như tổ chức diễn đàn, tranh luận xoay quanh các chủ đề tư tưởng nhất định, tìm ra chân lý, phân biệt phải trái.

Ngoài tác dụng tập thể của đơn vị, của chi đoàn còn phải biết phát huy tác dụng của gia đình, của đoàn thể (chi đoàn) địa phương, đôi bạn, tổ ba người, hội đồng hương, v.v..., làm cho công tác giáo dục được sâu rộng, mạnh mẽ, liên tục, và thanh niên sẽ tiếp thu được sự giáo dục một cách nhẹ nhàng, thoải mái.

+ Phải biết lấy việc kiên trì giáo dục thuyết phục làm chính, nâng cao nhận thức đến đâu, tự giải quyết tư tưởng đến đó, tránh nóng nảy, giản đơn, thô bạo, không thành kiến hẹp hòi. Về nguyên tắc phải kiên quyết đấu tranh chống mọi biểu hiện tư tưởng sai trái, không lờ lững hữu khuynh. Nhưng khi giải quyết vấn đề cụ thể, trường hợp sai trái cụ thể phải có tình có lý, không truy ép chụp mũ, đao to búa lớn, đả kích nặng nề, chỉ chiết sĩ vả, làm cho thanh niên xấu hổ, nhụt chí, bi quan, thất vọng, hoài nghi rồi trở nên tiêu cực, rụt rè, bất mãn, tự ti, có khi có lúc đâm ra liều lĩnh rất có hại.

Đề cao trách nhiệm lãnh đạo của chi bộ, tác dụng giáo dục vai trò gương mẫu mô phạm của cán bộ, đảng viên kết hợp với việc không ngừng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi đoàn phân đoàn, có tính giáo dục, tính tư tưởng, tính chiến đấu cao đúng với vai trò và tác dụng của một tổ chức chính trị có tính chất giai cấp, quần chúng và tiên tiến của thanh niên.

+ Cần phát động và nuôi dưỡng phong trào tự học, tự đọc sách báo có hướng dẫn, có thu hoạch, sát với yêu cầu của từng đối tượng đoàn viên thanh niên, nhất là sách báo của Đảng, Đoàn, quân đội. Gây trong thanh niên thói quen đọc sách báo, nghiên cứu sách báo, biết lấy sách báo làm người bạn chiến đấu, người thầy giúp đỡ cho mình vững bước tiến lên trong cuộc sống và trong đấu tranh. Cần phải cảnh giác đối với một số sách báo, thơ ca màu mè nội dung không lành mạnh đang ảnh hưởng đến một số thanh niên, phải biết dùng ảnh hưởng của văn hóa, văn nghệ hiện thực xã hội chủ nghĩa, đẩy tính tư tưởng và tính chiến đấu để giáo dục thanh niên, đẩy lùi và đè bẹp mọi tàn tích của văn hóa tư sản và văn nghệ sa đọa đang đầu độc một số thanh niên.

Vấn đề giáo dục thanh niên nói chung, giáo dục thanh niên quân đội nói riêng là một vấn đề rất lớn, và mọi người đều quan tâm. Để cho công tác giáo dục thanh niên đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, phù hợp với tính chất và đặc điểm thời đại cần phải tiếp tục suy nghĩ và nghiên cứu lâu dài. Trong phạm vi bài báo này, chúng tôi chỉ xin mạnh dạn nêu lên vài ý kiến nhỏ để các đồng chí tham khảo.

LÀM TỐT ĐỢT SINH HOẠT CHỦ ĐỀ

« Em yêu quý và học tập anh bộ đội »

NGUYỄN-NGỌC-THẠCH

Tại sao chúng ta giúp các em mở đợt sinh hoạt chủ đề này?

Chúng ta đều hiểu rằng một trong những nguyên lý giáo dục cơ bản của Đội thiếu niên tiền phong là hoạt động và giáo dục của Đội phải gắn liền với đời sống xã hội, với lao động sản xuất, với các cuộc vận động giáo dục, đấu tranh chính trị do Đảng lãnh đạo và do Đoàn thanh niên chỉ đạo.

Hơn nữa, bên cạnh tính chất quần chúng rộng rãi của Đội nhằm đoàn kết và tập hợp đông đảo các em thiếu niên nhi đồng để tăng cường giáo dục tư tưởng chính trị, đội còn mang thêm tính chất của một tổ chức chính trị quần chúng của những người cộng sản nhỏ tuổi do Đảng sáng lập và lãnh đạo từ ngày Đội ra đời (1941) cho đến nay.

Nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt-nam vào ngày 22-12, chúng ta tranh thủ giáo dục cho các em về truyền thống, về lòng yêu nước, v.v...

Một mặt khác, chúng ta cũng cần nhận thức một cách đúng đắn rằng đó cũng là nhằm chấp hành một cách nghiêm chỉnh bản nghị quyết 5 của Ban chấp hành trung ương Đoàn về việc tăng cường công tác giáo dục cộng sản cho đội viên thiếu niên và nhi đồng, mà nội dung cơ bản là giáo dục cho các em nâng cao tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội mà cụ thể trước mắt là giáo dục cho các em về giai cấp, về truyền thống cách mạng và truyền thống yêu nước.

Để thực hiện nhiệm vụ giáo dục, một trong những phương pháp giáo dục có tác dụng rõ rệt nhất là phải dùng người thật, việc thật, để giáo dục cho các em một cách cụ thể, dễ nhớ và dễ làm. Hình ảnh anh bộ đội, là hình ảnh hết sức gần gũi, linh hoạt và hấp dẫn, rất phù hợp với yêu cầu và nội dung giáo dục tư tưởng, chính trị cho các em.

Từ ngày kháng chiến cho đến nay, trong tình cả nước giữa quần dân, quan hệ giữa các anh chị bộ đội và các em thiếu niên nhi đồng đã nhen lên tình cảm hân hoan các em những tình cảm lành mạnh, cao quý, giúp cho các em có những cử chỉ và việc làm tốt đẹp, đầy ý nghĩa. Trong dịp này, chúng ta cần phát huy các mặt tốt của các em như việc các em tự nguyện tổ chức làm công

tác Trần-quốc-Toản, giúp đỡ bộ đội, dân quân làm nhiệm vụ cảnh giác, thông tin liên lạc, tiếp tế lương thực. Đồng thời chúng ta giúp các em khắc phục những khuyết điểm còn tồn tại như tinh thần học tập chưa được hăng say, chưa thật sự dũng cảm vượt khó, ý thức tổ chức kỷ luật trật tự còn lỏng lẻo, tác phong còn lè mề, chậm chạp, đi học giờ giấc chưa đi bảo đảm, tinh thần đoàn kết tương trợ lẫn nhau chưa thật tốt, v.v...

Vậy đợt sinh hoạt chủ đề này nhằm giáo dục cho các em những vấn đề gì?

Đợt sinh hoạt chủ đề này nhằm:

— Giáo dục cho các em hiểu rõ truyền thống tốt đẹp của quân đội ta, kẻ cả bộ đội giải phóng quân ở miền Nam Việt-nam, các đơn vị công an vũ trang, dân quân và du kích thể hiện trên các mặt: ý thức giác ngộ giai cấp, lòng trung thành vô hạn đối với Đảng, tinh thần quyết chiến quyết thắng, khắc phục khó khăn trong học tập, công tác, sản xuất và chiến đấu, tinh thần đoàn kết, kỷ luật tự giác, tác phong quân sự hóa, v.v...

Đặc biệt trong đợt này cần tập trung giáo dục cho các em về truyền thống yêu nước của quân đội, lòng trung thành vô hạn đối với Đảng và lãnh tụ, tinh thần tuyệt đối tin tưởng ở Đảng, triệt để chấp hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng, kiên quyết bảo vệ Đảng, bảo vệ giai cấp, chống mọi tấn công của quân thù, và phát huy những truyền thống tốt đẹp khác mà Đảng đã tổng kết được trong quá trình 20 năm xây dựng quân đội.

Cần thông qua việc giáo dục truyền thống và vang của quân đội mà làm cho các em hiểu rõ vì sao mà có những truyền thống ấy. Chính là vì quân đội ta đã giác ngộ chính trị, giác ngộ về giai cấp, có lòng yêu nước nồng nàn và chí căm thù địch một cách sâu sắc; có một tinh thần quyết chiến quyết thắng rất cao.

Đó là một yêu cầu giáo dục cơ bản nhất trong đợt giáo dục chủ đề này.

—Song song với công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, chúng ta còn gợi ý cho các em tự động thảo ra kế hoạch thi đua đầy mạnh các mặt hoạt động, công tác, lấy thành tích chào mừng ngày thành lập quân đội để nói lên lòng biết ơn, lòng

yêu quý và tinh thần học tập các anh, các chị bộ đội. Đồng thời các em cũng nói lên lòng yêu nước, lòng yêu đồng bào và các bạn nhỏ miền Nam, lòng căm thù đế quốc Mỹ giết chết những người yêu nước ở miền Nam như chúng vừa mới giết chết một cách hèn mạt người anh hùng thanh niên yêu nước Nguyễn-văn-Trỗi.

Những hoạt động cụ thể của các em trong thời gian này là nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua hai tốt, học tập tốt, học tập hằng say như các anh bộ đội hằng say chiến đấu và rèn luyện quân sự, nhằm hoàn thành thắng lợi chương trình học kỳ I vào cuối tháng giêng năm 1965.

Học tập kết hợp với tham gia lao động, làm công tác xã hội, hóa mình trong cuộc sống, trong cuộc đấu tranh giữa hai con đường đang diễn ra một cách gay gắt ở nông thôn, các em còn tiếp tục đẩy mạnh phong trào làm "Nghìn việc tốt thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy", đẩy mạnh phong trào diệt chuột trừ sâu, chăn trâu bò béo, khỏe, phục vụ cho vụ sản xuất đông — xuân thắng lợi.

Đề tỏ lòng biết ơn các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có người đi bộ đội, các em cần mở rộng công tác Trần-quốc-Toản. Các em còn có thể tổ chức những ngày công tác lao động tập thể tu sửa các nghĩa trang liệt sĩ cho sạch và đẹp, có nhiều cây cối xanh tươi, mát mẻ.

— Một điều quan trọng khác là cần chú ý giúp đỡ các em củng cố và xây dựng tổ chức Đội của các em trở thành những đơn vị tự quản tốt, có kỷ luật trật tự, có nề nếp và nội dung sinh hoạt tốt, có tác dụng giáo dục ý thức và định hướng cho toàn thể đội viên, tuyên truyền kết nạp các em khác vào Đội, nâng cao tỷ lệ đội viên từ 50% lên 70% so với tổng số các em ngoài Đội. Cần chú ý giáo dục cho Đội thiếu niên biết cách giúp đỡ các em nhi đồng sinh hoạt và công tác tốt. Cần tăng cường giáo dục, chuẩn bị cho các đội viên lớn có điều kiện gia nhập Đoàn thanh niên, bổ sung cho Đoàn những đoàn viên trẻ, đầy nhiệt tình cách mạng.

Những hình thức hoạt động và biện pháp chỉ đạo đội chủ đề.

Căn cứ vào mục đích giáo dục, yêu cầu hoạt động cụ thể và dựa theo đặc điểm tâm sinh lý của các em thiếu niên và nhi đồng, chúng ta cần chú ý dùng những hình thức giáo dục thích hợp giúp cho các em thực hiện tốt đợt chủ đề này.

Đối với các em thiếu niên, chúng ta có thể gợi ý cho các em áp dụng những hình thức giáo dục và hoạt động như sau:

Dựa theo phương pháp giáo dục cho các em đi từ những việc cụ thể đến những suy nghĩ trừu tượng, từ thực tế đến lý luận, từ đơn giản đến phức tạp, từ phổ cập đến nâng cao, dựa theo sự phát triển về trí tuệ của các em, chúng ta nên dùng hình thức kể chuyện đề giáo dục cho các em, phát động tư tưởng cho các em. Kể chuyện là một hình thức giáo dục thích hợp

với các em hơn cả, kể cả lứa tuổi thiếu niên và nhi đồng. Trong dịp này, nên mời những đồng chí cán bộ, bộ đội, những anh hùng, chiến sĩ, những người đã tham gia bộ đội, tham gia các chiến dịch quân sự đến kể chuyện cho các em nghe, vì những người ấy đã từng sống trong hàng ngũ quân đội, đã trực tiếp chiến đấu, đã được tôi luyện trong thực tế. Cần tổ chức cho các em đi tham quan những di tích lịch sử, những sự việc xảy ra mới làm cho các em hiểu rõ và nhớ một cách sâu sắc hơn. Yêu cầu trong đợt này là em nào cũng được đi tham quan một nơi di tích kháng chiến, những nơi có những trận đánh diễn ra hoặc những nơi bộ đội ta đã đóng quân hoặc đang đóng quân đề cho các em hiểu được cuộc sống hàng ngày của các anh, chị bộ đội... Đi tham quan cũng là một hình thức thích hợp với lứa tuổi nhi đồng.

Với đặc điểm tâm lý của các em là hiếu động, tò mò, thích tìm hiểu các hiện tượng xảy ra, tìm hiểu về đời sống của anh bộ đội yêu dấu, chúng ta có thể gợi ý cho các em tổ chức đi sưu tầm tranh ảnh của bộ đội trên các loại báo họa báo, các bài báo, các hiện vật của bộ đội đã dùng như ba-lô, túi gạo, vũ khí thô sơ, v.v... Các em sẽ mở một phòng trưng bày các loại ấy để giúp cho các bạn khác đến xem, đề hiểu sâu thêm các hoạt động của bộ đội.

Trong dịp này, nhiều cơ quan xuất bản sách, báo phát hành nhiều cuốn sách viết về bộ đội, nhất là nhà xuất bản Kim-Đồng và nhà xuất bản Quân đội nhân dân. Cần có kế hoạch hướng dẫn cho các em tìm đọc các loại sách báo đó.

Đối với các em nhi đồng thì nên đọc các loại sách tranh chuyện và những cuốn họa báo, đi xem trưng bày và triển lãm về hình ảnh của bộ đội.

Một hình thức hết sức quan trọng khác mà chúng ta phải chú ý giúp đỡ cho các em thực hiện là việc các em tự tổ chức các cuộc thảo luận, mạn đàm đề cho các em hiểu rõ tại sao Đội của các em mở đợt sinh hoạt chủ đề này. Và trách nhiệm của các em là sẽ làm gì để tham gia, làm gì để học tập và yêu quý anh bộ đội. Các em có thể tổ chức thảo luận chung quanh mấy câu hỏi: Tại sao đội ta phát động chủ đề này? Tại sao chủ đề này lấy tên: "Em yêu quý và học tập anh bộ đội", chúng ta làm gì để thiết thực tham gia chủ đề đó, chúng ta làm gì để chào mừng ngày thành lập quân đội ta, v.v...

Đối với những hình thức, biện pháp giáo dục, phát động tư tưởng cho các em, cần có những hình thức và biện pháp hoạt động. Sau đây, đề hướng dẫn cho các em sinh hoạt, chúng ta có thể gợi ý cho các em mở những "chiến dịch" học tập và công tác như bộ đội ta trước đây mở các chiến dịch Đông-khê, Điện-biên-phủ, v.v... Ví dụ: mở chiến dịch hoàn thành tốt học kỳ I, hoặc chiến dịch: "Nói gương anh bộ đội học chăm học giỏi..." hoặc mở chiến dịch công tác làm nghìn việc tốt đẩy mạnh phong trào diệt

chuột trừ sâu, chăm trâu bò béo, đợt công tác Trần-quốc-Toản... Hoặc tổ chức những cuộc hành quân xa, đi trại xa, đi làm công tác lao động trong hợp tác xã Măng-non...

Những chiến dịch này phải làm với tinh thần học tập, các anh bộ đội thi đua giết giặc lập công... Trên cơ sở có những hoạt động thiết thực ấy, các đội, các liên đội thiếu niên có thể tổ chức kết nghĩa với các đơn vị bộ đội, các đơn vị dân quân ở trong địa phương để có sự hỗ trợ lẫn nhau trong phong trào thi đua mỗi người làm việc bằng hai.

Về mặt vui chơi giải trí, các em có thể tổ chức những đợt hoạt động văn nghệ, ôn lại các bài hát truyền thống của bộ đội, dân quân du kích, tổ chức những buổi liên hoan văn nghệ, những buổi đốt lửa trại truyền thống, những cuộc gặp gỡ và thể dục thể thao, những ngày hội khỏe...

Ngoài ra, chúng ta còn có thể gợi ý cho các em tổ chức các trò chơi nhỏ, các cuộc chơi lớn, các trận đánh giả, các ngày duyệt

bình, v.v... để các em làm sống lại những kỷ niệm của các em đối với bộ đội và thông qua các hoạt động ấy, các em tự rèn luyện thêm về tổ chức, kỷ luật và tác phong quân đội hóa.

Vào những ngày gần tới ngày kỷ niệm, các em có thể tổ chức những buổi "đón mừng các anh bộ đội tương lai", có nghĩa là làm lễ kết nạp các bạn khác vào Đội hoặc tiến đưa các bạn đội viên lên Đoàn.

Về công tác chỉ đạo, cần chú trọng có kế hoạch cụ thể kết hợp thật chặt chẽ với nhà trường, với các cơ quan quân sự của địa phương để đưa nội dung giáo dục vào trong các bài giảng, bài học, việc luyện tập, công tác thực hành trong nhà trường và có sự giúp đỡ cụ thể của ngành quân sự. Đối với các em, một khâu hết sức quan trọng của công tác chỉ đạo là phải phát động được tư tưởng cho các em và thông qua Ban chỉ huy đội và liên đội, giúp các em thực sự đóng vai trò làm chủ, tự quyết định lấy toàn bộ sinh hoạt và hoạt động của Đội trong đợt sinh hoạt chủ đề này.

NHỮNG CÔNG VIỆC CHÍNH Ở NÔNG THÔN THÁNG 12-1964

1—Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập anh Nguyễn-văn-Trỗi. Trong số này, Ban biên tập Nội san dựa vào chỉ thị chung của Trung ương Đoàn và tinh thần của hội nghị Tuyên huấn vừa qua, có viết một bài về việc học tập anh Trỗi. Ban Tuyên huấn của Trung ương Đoàn sẽ cung cấp những tài liệu xung quanh vấn đề này.

2—Tháng này có mấy ngày kỷ niệm lớn: toàn quốc kháng chiến (19-12), thành lập Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam (20-12), 20 năm thành lập quân đội (22-12). Để kỷ niệm những ngày lễ lớn này, cần giáo dục tư tưởng, nâng cao giác ngộ giải cấp thêm một bước, gắn với việc học tập anh Trỗi đầy mạnh sản xuất đồng—xuân, làm nghĩa vụ lương thực, sẵn sàng chiến đấu.

3—Về công việc đồng áng, mùa màng, cần đặc biệt chú ý chăm sóc mạ chiêm, tranh thủ cấy lúa cho kịp thời vụ, khẩn trương làm đất trồng màu, trồng thức ăn cho gia súc, bảo vệ, chăm sóc trâu bò, làm phân bón trong đó đặc biệt chú ý làm béo hoa đậu. Tránh hợp khuya, chơi khuya, giữ gìn sức khỏe cho thanh niên để có đủ sức dẻo dai mà phấn đấu. Mặt khác, phải

nhẹ nhàng chuyển thức vào kho, khẩn trương góp sức vào việc hoàn thành nghĩa vụ lương thực. Trong những ngày của tháng 11 vừa qua, thanh niên Cảnh-hưng (Hà-bắc) đã lao động rất tích cực thường thường đạt tới 30—30 điểm một ngày. Thế mà anh chị em vẫn xung phong giúp chuyển cho xã bạn 16 tấn thóc. Cảnh-hưng đã chứng minh sự thực đơn giản sau đây: giáo dục tư tưởng tốt thì không khi thì đua sản xuất, làm nghĩa vụ lương thực tập nập, nhện nhíp. Chắc rằng không khi ở nhiều xã khác trên miền Bắc cũng như vậy.

4—Chuẩn bị cho tốt việc kiểm điểm mọi mặt công tác trong năm qua, Ban chấp hành Đoàn của xã nên chọn một chi đoàn trong hợp tác xã và một phân đoàn trong đội sản xuất làm thí điểm kiểm điểm trước. Như vậy vừa sâu, vừa kỹ, khi họp chung sẽ đỡ mất nhiều thì giờ. Khi kiểm điểm, cần chú ý kiểm điểm cả 3 mặt: tư tưởng, tổ chức và hành động thực tế (sản xuất, tham gia cải tiến quản lý hợp tác xã, sẵn sàng chiến đấu, văn hóa, xã hội...).

C.T.D.

Sản xuất khẩn trương nhưng không lơ là cảnh giác

Mười tám năm về trước (ngày 19-12-1946), nhân dân ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đã đứng lên xiết chặt đội ngũ, cầm vũ khí chống lại sự xâm lược của đế quốc Pháp — một cường quốc đế quốc mệnh gặp bội chúng ta. Lúc đó ta chỉ có vũ khí thô sơ gồm súng máy, súng trường, lựu đạn cộng với dao mác và gậy tầm vông, nhưng với tinh thần hy sinh dũng cảm vô bờ bến « quyết tử để cho Tổ quốc quyết sinh » chúng ta đã giành lại được thắng lợi vô cùng rực rỡ.

Sau 18 năm chiến đấu và xây dựng, Tổ quốc chúng ta biến đổi không ngừng. Thanh niên chúng ta cũng đã lớn lên cứng cáp trong cơn bão táp cách mạng, trong lao động hóa bình, họ đang xứng đáng kế tục truyền thống đấu tranh kiên cường bất khuất của những chiến sĩ cách mạng — của dân tộc Việt-nam anh hùng. « Lửa thử vàng, gian nan thử sức ». Cuộc thử lửa trong ngày 5-8 vừa qua chống lại sự xâm lược của đế quốc Mỹ, bảo vệ bầu trời, bảo vệ bờ biển, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả của cách mạng là thước đo lòng trung thành vô hạn của thanh niên chúng ta đối với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân.

Hiện nay đế quốc Mỹ đang xâm lược miền Nam, tích cực giúp đỡ bọn tay sai chống lại cách mạng, chống lại nhân dân. Chúng vẫn đang tiếp tục khiêu khích miền Bắc, thậm chí có những tên hiếu chiến nhất còn chủ trương phiêu lưu mở rộng chiến tranh ra miền Bắc.

Tình hình đó đặt ra cho thanh niên miền Bắc cần phải tiếp tục tăng cường cảnh giác hơn nữa, sẵn sàng chiến đấu hơn nữa, ghi nhớ và tích cực thực hiện khẩu hiệu « tay cày tay súng, tay búa tay súng » hơn nữa để xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa làm cơ sở cho cuộc đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà.

Trung ương Đoàn ngay trong những ngày đầu tháng 8 đã họp với các Tỉnh đoàn và các đơn vị trực thuộc bàn và đã có những quyết

nghey cụ thể về vấn đề này. Chúng ta cần phải theo dõi, đón đóc và kiểm tra các cơ sở Đoàn tích cực thực hiện những nghị quyết đó, tránh lối làm hình thức, đại khái, hoặc có nơi thấy tình hình chưa khẩn trương lắm thì có thái độ buông trôi. Vừa qua, trong ngày mùa, đi xuống một số nơi, chúng tôi thấy đã bắt đầu có hiện tượng lỏng lẻo trong việc tuần phòng canh gác, giữ gìn vũ khí, bảo vệ kho tàng, v.v... Tất nhiên không nên đề việc luyện tập, canh gác ảnh hưởng đến sản xuất, nhưng mặt khác cũng không được vin lý do vì bận sản xuất mà coi nhẹ việc bảo vệ trị an, tuần phòng, sẵn sàng chiến đấu đập tan những âm mưu khiêu khích của kẻ địch. Cần nhắc nhở, giáo dục luôn cho đoàn viên thấy rõ sự cần thiết gắn liền nhiệm vụ sản xuất và bảo vệ sản xuất.

Những ngày cuối năm, ở nông thôn bận rộn mùa màng, ở công trường, xí nghiệp, cơ quan cũng bận rất nhiều việc, cường độ lao động có cao hơn, do tình hình sản xuất, công tác khẩn trương hơn. Nếu không chú ý kết hợp nhắc nhở « tay súng » trong khi động viên thi đua sản xuất, thì nhiều nơi có thể coi nhẹ mặt này, đi tới chỗ lơ là, để mất cảnh giác. Các đồng chí cán bộ Đoàn lúc này lại càng cần quán triệt khẩu hiệu « tay cày tay súng, tay búa tay súng » để nhắc nhở đôn đốc đoàn viên và thanh niên.

Kinh nghiệm ở một số nơi đã chỉ rõ, nếu giáo dục và động viên anh chị em đoàn viên và thanh niên đầy đủ, thì thanh niên vẫn có thể vừa sản xuất tốt, đồng thời vẫn rất khẩn trương sẵn sàng chiến đấu. Nhưng lúc sản xuất khẩn trương, đề bảo đảm kế hoạch, bảo đảm thời vụ, có thể giảm bớt thời giờ luyện tập, không gây căng thẳng trong việc luyện tập, nhưng không thể vì thế mà coi nhẹ việc canh gác, tuần phòng, sẵn sàng chiến đấu được. Chúng ta cần và có thể làm tốt một lúc hai việc sản xuất và sẵn sàng chiến đấu được.

C.T.D.

ĐOÀN THANH NIÊN NHÀ MÁY GỖ CẦU ĐƯƠNG

sử dụng tốt nội san « Công tác Đoàn »

VŨ-PHONG-TẠO

Không kè số lượng mua lẻ của cá nhân cán bộ, đoàn viên và thanh niên, từ tháng 1 năm 1964, mỗi số nội san *Công tác Đoàn*, Ban chấp hành Đoàn thanh niên lao động nhà máy gỗ dán Cầu Đương đều mua 15 cuốn để phân phối đến từng ban chấp hành chi đoàn.

Trước đây, khi nội san *Công tác Đoàn* mới ra, Ban chấp hành đoàn nhà máy cũng đã mua mấy kỳ phát xuống mỗi chi đoàn một cuốn. Nhưng do chưa có biện pháp hướng dẫn cách sử dụng, nên không thu được hiệu quả thiết thực.

Và sau, qua nhiều lần phân tích tình hình chất lượng của cán bộ phân, chi đoàn và trình độ nghiệp vụ công tác Đoàn của các ủy viên ban chấp hành đoàn xí nghiệp, chúng tôi càng thấy rõ:

— Hầu hết cán bộ Đoàn trong xí nghiệp chưa được bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác Đoàn.

— Cán bộ Đoàn, nhất là phân đoàn trưởng và chấp hành chi đoàn, đều trẻ, chưa có kinh nghiệm làm công tác vận động thanh niên, nên lúng túng trong công tác chỉ đạo phong trào.

Nhưng đặc điểm đó nói lên rằng: việc bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đoàn cho cán bộ Đoàn là một yêu cầu cấp bách.

Bằng cách nào đây để giải quyết mâu thuẫn giữa yêu cầu công tác và khả năng của cán bộ? Chúng tôi thấy có mấy cách:

Một là, dần dần đưa cán bộ đi học trường huấn luyện cán bộ thanh niên của Thành đoàn Hà-nội; cách này rất bị động và có giới hạn.

Hai là, Đoàn thanh niên xí nghiệp sẽ mở lớp huấn luyện cán bộ phân, chi đoàn ngay tại cơ sở. Bước đầu thiếu kinh nghiệm tổ chức và biên soạn tài liệu học tập cũng là một trở ngại không nhỏ.

Ba là, cung cấp tài liệu nghiệp vụ công tác Đoàn cho cán bộ Đoàn nghiên cứu để vận dụng linh hoạt vào chỉ đạo công tác Đoàn.

Qua tranh luận sôi nổi, Ban chấp hành đoàn chúng tôi đã chọn cách thứ ba: ngoài việc hướng dẫn cán bộ Đoàn tìm đọc hai cuốn sách nói về công tác giáo dục và công tác tổ chức

của Đoàn ở cơ sở do Ban tuyên huấn và Ban tổ chức Trung ương Đoàn biên soạn, hàng tháng Đoàn mua và phát cho mỗi chi đoàn một số Nội san *Công tác Đoàn*, để làm tài liệu học tập nghiệp vụ công tác Đoàn cho cán bộ phân, chi đoàn.

Để khắc phục tình trạng cán bộ Đoàn giới thiệu Nội san *Công tác Đoàn* như trước đây, Ban chấp hành Đoàn đã tích cực hướng dẫn cán bộ sử dụng nội san.

Trong các hội nghị Ban chấp hành Đoàn nhà máy thường kỳ và ở các buổi phổ biến công tác cho các bí thư chi đoàn, Tuyên huấn Đoàn tranh thủ giới thiệu các bài trong Nội san *Công tác Đoàn* phục vụ tốt công tác trung tâm, để cán bộ Đoàn tham khảo, vận dụng vào tình hình cụ thể của chi đoàn. Ở hội nghị Ban chấp hành Đoàn nhà máy tháng 7-1964, sau khi bàn kế hoạch hướng ứng đợt phát triển đoàn viên Điện-biên—Ấp Bắc, chúng tôi đã giới thiệu bài *Làm tốt đợt phát triển đoàn viên Điện-biên—Ấp Bắc* của đồng chí Trần-sĩ-Cần (Nội san tháng 7-1964, v.v...)

(Xem tiếp trang 24)

Các đồng chí thân mến!

Năm 1964 gần qua, năm 1965 sắp đến. Chúng tôi — ban biên tập « Công tác Đoàn » đề nghị các đồng chí hãy viết thư góp ý kiến với chúng tôi về tờ « Công tác Đoàn » để chúng tôi cải tiến tờ báo, phục vụ các đồng chí tốt hơn nữa.

Thư từ góp ý kiến của các đồng chí xin gửi đến 55 phố Quang-Trung Hà-nội, không phải dán tem.

Ban biên tập
CÔNG TÁC ĐOÀN

LÀM CHO NHỮNG BÀI CA CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN đi sâu vào lòng thanh niên

VĂN - ĐỨC

Đảng và Đoàn rất quan tâm đến việc giáo dục, rèn luyện thế hệ trẻ để họ trở thành một lớp người có giác ngộ chính trị vững vàng, có đạo đức cộng sản chủ nghĩa cao quý, trình độ văn hóa kỹ thuật tốt, có sức khỏe dồi dào, nghĩa là một lớp người có đầy đủ điều kiện để tiếp tục sự nghiệp cách mạng của thế hệ trước, vì thanh niên là tương lai của cách mạng, vì lực lượng thanh niên là chủ yếu trên khắp các mặt trận. Trong sự nghiệp giáo dục thanh niên, việc giáo dục truyền thống cách mạng và kháng chiến đóng một vai trò rất quan trọng.

Văn nghệ nói chung và âm nhạc nói riêng, với chức năng giáo dục tư tưởng, tình cảm, có nhiệm vụ phục vụ sự nghiệp đó. Lời ca điệu nhạc không những động viên cổ vũ thanh niên lao động, đấu tranh mà còn bồi dưỡng tình cảm cách mạng, lòng yêu nước, ý thức giai cấp, tình thân tập thể, tình bạn, tình yêu chân chính và làm cho đời sống văn hóa của tuổi trẻ thêm phong phú. Một đặc điểm nữa là thanh niên rất yêu thích ca nhạc, tuổi trẻ và âm nhạc là một. Nhưng vì thiếu kinh nghiệm trong cuộc sống đấu tranh giai cấp, nên nếu không có sự hướng dẫn chu đáo, thanh niên rất dễ lẫn lộn âm nhạc cách mạng với âm nhạc tư sản, âm nhạc tiến bộ với âm nhạc mầu vàng, thanh niên cũng rất dễ dàng tiếp thu cái hay, cái mới, cũng như cái xấu, cái lạc hậu. Những cái đúng, cái sai của cán bộ lãnh đạo, của các ngành sáng tác, biểu diễn âm nhạc đều phản chiếu vào phong trào âm nhạc quần chúng trong đó có thanh niên. Nhiều sự việc đã chứng minh khi một diễn văn nổi tiếng trình bày một bài hát nào đó, tức khắc trong phong trào ca nhạc quần chúng, sự hưởng ứng rất nhạy bén. Và cũng dễ hiểu nguyên nhân tại sao những thị hiếu lệch lạc đối với nhạc nhảy vẫn tồn tại và phát triển một khi ta vẫn cho nhập và quảng cáo một số đĩa hát nhạc nhảy kiểu Mỹ. Đồng thời một số thanh niên còn chịu ảnh hưởng nhiều của nghệ thuật tư sản và đế quốc. Cho nên không lạ gì trong thanh niên còn có người có những quyền chép những bài hát mầu vàng thời Pháp, say sưa với những bài tình ca của Mỹ.

Đối với những bài ca cách mạng và kháng chiến, thanh niên đại bộ phận được hướng dẫn, lãnh đạo tốt, nên đã học tập và thường thức

được giá trị nghệ thuật, nhưng đồng thời cũng có một số đã có nhận thức không đúng về những bài hát đó.

Đại hội nhạc sĩ lần thứ 2 đã nhận định rằng "âm nhạc cách mạng và kháng chiến là một vốn quý để lại nhiều bài học lớn. và chuẩn bị nền tảng vững chắc cho nền âm nhạc xã hội chủ nghĩa của chúng ta ngày nay. Tuy nhiên truyền thống tốt đẹp của cách mạng và kháng chiến chưa được coi trọng đúng mức". Việc sử dụng âm nhạc cách mạng và kháng chiến trong việc giáo dục truyền thống cách mạng và kháng chiến chưa được tốt, có nhiều lệch lạc trong nhận thức, quan niệm, trong việc đánh giá các bài hát đó của cán bộ, của những người làm công tác âm nhạc chuyên nghiệp cũng như của thanh niên.

1— Có người cho rằng những bài hát cách mạng và kháng chiến *đã lỗi thời, chỉ còn là những tài liệu lịch sử, nên xếp vào viện bảo tàng.*

Có thể những người này cho rằng giai đoạn cách mạng và kháng chiến đã qua rồi, bây giờ là "hòa bình", hiện thực xã hội nước ta bây giờ đã khác rồi, do đó những bài hát cách mạng và kháng chiến đã hết giá trị, chẳng ai muốn nghe và chẳng ai muốn hát nữa. Thực ra cuộc chiến đấu vẫn đang tiếp tục, sự nghiệp giải phóng dân tộc chưa hoàn thành, nhiệm vụ cách mạng của toàn thể nhân dân miền Bắc và miền Nam vẫn là chứa mục tiêu vào đế quốc Mỹ xâm lược, giành độc lập, tự do, hạnh phúc cho Tổ quốc thống nhất. Không phải chỉ có đồng bào miền Nam làm nhiệm vụ cách mạng đó và cũng không phải miền Bắc chúng ta là đã hòa bình thực sự và sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc tách rời được sự nghiệp giải phóng miền Nam. Như vậy, lẽ nào những bài hát cách mạng và kháng chiến đã là "đồ cổ" và chỉ dành cho miền Nam. Có thể vì dựa trên cơ sở những nhận thức lệch lạc đó mà có người đã phủ nhận tác dụng hiện nay của những bài hát cách mạng và kháng chiến trong việc giáo dục truyền thống cách mạng và kháng chiến. Bên cạnh những bài học lịch sử, những bài học về đấu tranh cách mạng, về những thắng lợi quân sự, bên cạnh những tác phẩm văn học nghệ thuật khác về đề tài cách mạng và kháng chiến, những bài hát cách mạng

và kháng chiến không ngừng phát huy tác dụng giáo dục tư tưởng và tình cảm, nhất là đối với thế hệ trẻ hiện nay.

Ý kiến cho rằng những bài hát cách mạng và kháng chiến đã "cũ" lắm rồi, có thể vì cho rằng trong thời gian kháng chiến nhân dân ta đã sống qua và hiểu kháng chiến nhiều lắm rồi, nghe mãi những bài hát đó rồi, thì những bài hát đó làm gì còn tác dụng; có thể vì cho rằng thiếu gì bài hát mới mà cứ phải nhắc đi nhắc lại những bài hát cũ ấy. Đánh rằng xã hội miền Bắc đòi hỏi nhiều tác phẩm và đã có một số tác phẩm phản ánh con người mới, cuộc sống mới hiện nay, nhưng chúng ta cũng không quên rằng trong hiện thực xã hội miền Bắc lúc này còn có một mặt nữa, đó là sẵn sàng chiến đấu, quân và dân miền Bắc đã và đang tay búa, tay cày, tay súng, giáng vào đầu đế quốc Mỹ và bọn tay sai những đòn chí tử, và như vậy chính là phát huy truyền thống cách mạng và kháng chiến của nhân dân ta, noi theo tinh thần chiến đấu dũng cảm của *Du kích quân*, của *Cầm tử quân*, của *Đoàn vệ quốc quân*, *Vĩ nhân dân quân minh*, v.v...

Nhưng năm hòa bình đã phần nào làm cho một số người đã vội thỏa mãn, say sưa với thắng lợi của thời kỳ cách mạng và kháng chiến, thấy rằng không cần phải động viên nữa. Nhưng sự thực cũng đã chứng minh rằng vì lãng quên những bài học cách mạng và kháng chiến mà một số người đã thoái hóa rồi vào vùng bùn của sa đọa và trụy lạc. Trái với chủ quan lạc hậu của số người đó, chương trình phát thanh của đài Tiếng nói Việt-nam về những bài hát cách mạng và kháng chiến, những buổi biểu diễn những bài hát đó của các đoàn ca múa đã được người nghe nhiệt liệt hưởng ứng. Đài Tiếng nói Việt-nam nhận được từ khắp nơi trên miền Bắc và từ miền Nam, những lá thư yêu cầu truyền thanh nhiều lần hơn nữa những tác phẩm âm nhạc thân thiết và giàu tính chiến đấu đó. Đợt phát động phong trào "Đồng ca tháng 8" của Thành đoàn thanh niên Hà-nội tổ chức, đã thu hút hàng trăm đội đồng ca, hàng vạn thanh niên đủ các thành phần công nhân, cán bộ, nhân viên cơ quan, học sinh, sinh viên, xã viên hợp tác xã. Ngoài ra phong trào hát tập thể những bài hát cách mạng và kháng chiến đã thu hút trên 3 vạn thanh niên các cơ sở.

Thấm nhuần nhiệm vụ cách mạng của nhân dân ta ngày nay, chúng ta không ai là không rạo rức trong lòng khi nghe những bài hát cách mạng và kháng chiến. Tự hào với cuộc cách mạng và kháng chiến của dân tộc, chúng ta cũng tự hào với những bài hát cách mạng và kháng chiến, những bài hát đã góp phần cống hiến xứng đáng trong sự nghiệp cách mạng của toàn dân, đã và đang làm cho con người lớn mạnh lên, gạt bỏ những riêng tư nhỏ bé, sẵn sàng hy sinh tất cả vì Tổ quốc. Khinh miệt làm sao được những bài hát đó, những hình ảnh của các chiến sĩ cách mạng và

kháng chiến đồng thời cũng là những hình ảnh của quân và dân ta đã và đang chiến thắng đế quốc Mỹ và bọn tay sai, bảo vệ vùng biển, bầu trời, làng xóm miền Bắc cũng như để giải phóng miền Nam thân yêu.

2 — Có người cho rằng những bài hát cách mạng và kháng chiến là *thấp kém, non yếu, du trí về nghệ thuật*.

Có thể vì lấy kỹ thuật phương Tây, vì lấy trình độ kỹ thuật được bồi dưỡng và nâng cao của một số nhạc sĩ hiện nay mà một số người đã xem thường những bài hát cách mạng và kháng chiến, cho đó là những bài ca "quần chúng", ngán ngùi, đơn giản, một thể loại dễ nhất, tầm thường nhất trong âm nhạc.

Nói như thế, phải chăng giá trị nghệ thuật của một tác phẩm âm nhạc là ở thể loại? Phải chăng chỉ những thể loại phức tạp, quy mô như giao hưởng, hợp xướng, opera mới là nghệ thuật?

Âm nhạc là một nghệ thuật sử dụng chất liệu âm thanh có lời ca và không có lời ca, dựa vào khoa học âm thanh, trực tiếp gọi cảm trong lòng người nghe. Âm nhạc Việt-nam hiện nay gồm phần lớn các bài hát có nhạc, có lời, loại ca khúc mà đa số lại là những ca khúc hát tập thể, dành cho đồng bào quần chúng. Loại âm nhạc này không phải là thấp kém so với loại nhạc không lời dành cho các dàn nhạc hoặc so với các thể loại lớn như hợp xướng, opera. Sau này loại nhạc không lời phổ biến rộng rãi, loại nhạc có lời vẫn cứ tồn tại và vẫn là loại nhạc giàu tính chiến đấu, tính quần chúng nhất. Sự kết hợp giữa hai chất liệu nhạc và lời phù hợp với yêu cầu của đồng bào nhân dân ta hiện nay và sau này. Nếu không nhận thấy đặc điểm đó mà cho rằng loại ca khúc quần chúng là thấp kém thì rất sai lầm. Lịch sử đã cho thấy có những nhạc sĩ nổi tiếng chính vì những ca khúc quần chúng của mình, có khi chỉ bằng một ca khúc như tác giả bài *Quốc tế ca*. Rõ ràng là mức độ kỹ thuật khác nhau giữa các thể loại âm nhạc không quyết định được giá trị của tác phẩm, mà chính là nội dung tư tưởng của tác phẩm đã đem lại cho tác phẩm "giá trị vĩnh cửu". Thể loại lớn, quy mô kỹ thuật cao, nếu không chứa đựng một nội dung tư tưởng lớn thì sẽ không bao giờ được nhân dân coi trọng. Như phần trên đã trình bày, do nội dung tư tưởng mà những bài hát cách mạng và kháng chiến, những ca khúc quần chúng ngán ngùi và đơn giản ấy đã được nhân dân ta đã và mãi mãi công nhận như là tiếng nói của trái tim mình, là khẩu hiệu đấu tranh của chính mình.

Trong cách mạng và kháng chiến, tại sao các nhạc sĩ ta ngày ấy với vốn hiểu biết và kỹ thuật nghèo nàn của mình lại có thể sáng tác những bài hát mà hiện nay khó có bài hát nào có thể thay thế được? Và cũng tại sao một số nhạc sĩ khác có "tài", tốt nghiệp ở nhạc viện này nọ, nhưng ở vùng tạm chiếm lại không thể có lấy một bài hát "tâm thường" nhất?

Sự thực đã chứng minh rằng sự lãnh đạo của Đảng đã đem lại cho âm nhạc một sức sống mới, cách mạng và kháng chiến đã giúp cho các nhạc sĩ ta ngày nay trưởng thành. Những bài hát cách mạng và kháng chiến đã đánh dấu một bước ngoặt trong lịch sử âm nhạc của chúng ta, một chuyển biến vĩ đại về chất.

Có nhìn lại những bài hát ủy mị, yếu đuối, bệnh hoạn, trụy lạc, trước đây và hiện nay trong vùng tạm chiếm ở miền Nam, mà hằng ngày đài Sài-gòn kêu ra rả, mới thấy rõ sự chuyển biến đó. Có ôn lại quá trình hình thành và phát triển của âm nhạc cách mạng và kháng chiến, từ những lời ca đặt cho bài *Quốc tế ca* của các chiến sĩ cách mạng đầu tiên, những lời ca cách mạng đặt cho các điệu sa mạc, bình bán, hành văn, từ những bài hát sáng tác đầu tiên như *Cùng nhau đi Hồng binh, Hồ là* (Vương-gia-Khương), *Quảng châu công xã* (Đỗ-Nhuận), v.v... thì chúng ta mới không ngộ nhận giá trị nghệ thuật của các bài hát cách mạng và kháng chiến, mới khỏi sa lầy vào một sự đánh giá đơn thuần về kỹ thuật, tách rời quan hệ hữu cơ giữa nội dung với hình thức, lấy hình thức làm yếu tố quyết định giá trị nghệ thuật của một tác phẩm.

3—Có người cho những bài hát cách mạng và kháng chiến là *khô khan*.

Chúng ta còn nhớ những ngày hòa bình mới được lập lại, cả miền Bắc vang lên những bài hát cách mạng và kháng chiến, những bài hát đã đầy lùi và đánh bật những âm điệu rên rỉ, những tiết tấu điên loạn của thời tạm chiếm.

Chúng ta cũng nhớ rằng một thời gian, nọc độc của nhóm Nhân văn—Giai phẩm đã từng phun ra và gây tác hại cho nền âm nhạc của chúng ta, nào là âm nhạc kháng chiến đều kém cỏi, khô khan, nào là tại Đảng lãnh đạo nền âm nhạc kháng chiến mới như thế, nào là âm nhạc phải “uớt át” như thế mới là nghệ thuật, nào là phải nói về tình yêu (trai gái), v.v...

Tuy nhóm Nhân văn—Giai phẩm đã bị đánh bại, nhưng ảnh hưởng đó còn tồn tại. Ý kiến cho rằng âm nhạc cách mạng và kháng chiến là *khô khan*, là “khẩu hiệu”, chính là do quan niệm khô và uớt sặc mùi tư sản, đòi hỏi âm nhạc phải đi vào những khía cạnh bí lụy của những tình yêu thất vọng hay tuyệt vọng, những khía cạnh dục vọng của tình yêu đôi trụy.

Thực ra, những bản hành khúc giục giã bước chân của hàng vạn, hàng nghìn con người dẫn bước lên đường theo là cờ cách mạng, xông pha khói đạn, làm rạo rực bao trái tim yêu tự do, yêu cuộc sống, yêu tuổi thanh xuân, sao gọi là *khô* được? Những tác phẩm làm chắt tay súng, làm sôi sục căm thù, làm chảy nước mắt người nóng dân nhện đời đời khổ, làm cho con người yêu ruộng đồng, yêu đất nước, quý trọng cuộc đời lao động, là không có tình cảm sao? Những bài hát nói đến tình đồng chí, tình đồng ngũ, tình quân dân, tình chung thủy... chẳng nói đến tình cảm sao? Phải chăng chỉ có những bài hát

về tình yêu trai gái mới là có tình cảm, mới là “trữ tình”? Chưa rung cảm với cuộc sống của nhân dân, chưa thấu triệt đường lối cách mạng hiện nay, nhất định không sao hiểu nổi và thông cảm sâu sắc với những bài hát cách mạng và kháng chiến, nhất định không tránh khỏi thấy rằng những bài hát cách mạng và kháng chiến là *khô khan*. Trong phong trào “Đồng ca tháng 8” do Thành đoàn thanh niên Hà-nội tổ chức, lúc đầu vì chưa tìm hiểu sâu về bối cảnh lịch sử, tác phẩm và tác giả, một ban đồng ca thanh niên đã biểu diễn không đạt yêu cầu một bài hát kháng chiến. Nhưng sau khi được tác giả đến nói chuyện về ý nghĩa và nội dung bài hát, nhắc lại những hình ảnh kháng chiến; ban đồng ca đó đã được ban chấm thi tặng giải, chính là vì đã thể hiện được đầy đủ tinh thần của nội dung bài hát đó. Và như thế lẽ nào ta có thể phủ nhận tác dụng của những bài hát cách mạng và kháng chiến đối với những người hát nó và những người nghe nó, cho nó là *khô khan*?

Chúng ta không lẫn lộn tính chất trữ tình với quan niệm “uớt át” lệch lạc, bệnh hoạn trong các bài hát. Chúng ta không đòi hỏi những bài hát cách mạng và kháng chiến phải là những bài hát hành khúc, những bài hùng tráng, vì mỗi tính chất và thể loại như trữ tình, hùng tráng, đơn ca, đồng ca, v.v... đều có những màu sắc riêng, nhưng điều chủ yếu là nó phải bắt nguồn từ sự rung động chân thật của những tâm hồn lành mạnh và tiến bộ, có tác dụng động viên lòng yêu nước, yêu lao động, yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống, khiến người nghe thấy mình phải chiến đấu để giành lấy và bảo vệ lấy những cái đó.

Những bài ca mang danh trữ tình mà chỉ nhẹ nhẹ, chung chung với nội dung không lành mạnh thì làm sao mà rung động được người nghe. Ghép cho những người không thích những bài hát loại đó, có nhiệt tình với những bài ca cách mạng và kháng chiến là *khô khan* thì thật là sai lầm.

Chúng ta hoan nghênh các diễn viên chuyên nghiệp cũng như các ban đồng ca nghiệp dư đã đi vào biểu diễn các bài ca cách mạng và kháng chiến, ngày càng đi sâu hơn để thể hiện tốt hơn nội dung, phong cách và khí thế chiến đấu của nhân dân ta qua các bài hát về truyền thống cách mạng và kháng chiến.

Trên đây mới chỉ là một số ý kiến lệch lạc về những bài hát cách mạng và kháng chiến. Chúng ta cần chú ý đến những ảnh hưởng và nguyên nhân sâu xa hơn của những ý kiến lệch lạc đó. Khi đặt vấn đề âm nhạc cách mạng và kháng chiến là lỗi thời, là kém, là *khô*, có thể còn do tư tưởng muốn đưa âm nhạc vào con đường thoát ly chính trị, thoát ly sự lãnh đạo của Đảng, cho rằng “đã qua rồi cái thời kỳ đem âm nhạc phục vụ cho các nhiệm vụ chính trị, bây giờ hờn binh rồi, cần phải đi vào nghệ thuật” thực chất

là đi theo con đường của nghệ thuật tư sản, coi âm nhạc là một thứ giải trí, nặng về kỹ thuật đơn thuần, với tính người chung chung, với những đề tài vụn vặt, tầm thường, lãng tránh những vấn đề chủ yếu của cuộc sống.

Chúng ta cũng cần chú ý là trong thanh niên không những chỉ có lực lượng trong phong trào ca nhạc nghiệp dư mà còn có lực lượng sáng tác, biểu diễn mới được đào tạo. Lực lượng chuyên nghiệp trẻ này sẽ tiếp tục sự nghiệp xây dựng nền âm nhạc xã hội chủ nghĩa, cần phải học tập và phát huy truyền thống tốt đẹp của nền âm nhạc cách mạng và kháng chiến trên cơ sở nội dung cách mạng giải phóng dân tộc, đấu tranh giai cấp với những âm điệu mới, tiết tấu mới của ngôn ngữ âm nhạc dân tộc đã hình thành trong cách mạng và kháng chiến, do đó lực lượng này cũng cần được sự giáo dục và giúp đỡ của Đảng và Đoàn trên bước đường trưởng thành của mình.

Chúng ta cần chú ý đến một số bài hát sáng tác trong cách mạng và kháng chiến, lợi dụng đề tài kháng chiến mà thực ra cũng rơi vào những tình cảm cá nhân, ích kỷ, bi lụy, những tình cảm không lành mạnh, còn rơi rớt lại, bây giờ cũng được làm sống lại.

Trong số những bài hát sáng tác trong cách

mạng và kháng chiến, không phải là không có một số bài yếu về nội dung tư tưởng và kỹ thuật nhưng rõ ràng là đa số các bài hát thời kỳ này đều có giá trị nghệ thuật cao, là những tác phẩm xứng đáng đối với giai đoạn lịch sử vĩ đại của nhân dân ta. Tuy nhiên chúng ta còn đòi hỏi phải có nhiều bài hát hơn nữa, loại ca khúc cũng như những thể loại lớn đề cao ngợi cuộc cách mạng và kháng chiến của nhân dân ta. Đề tài cách mạng và kháng chiến vẫn là và sẽ còn là nguồn sáng tác vô cùng phong phú chưa được khai thác đầy đủ.

Chúng ta trân trọng và yêu quý những bài hát cách mạng và kháng chiến, chính là vì những bài hát đó là những bài hát của nhân dân, nói lên tư tưởng và tình cảm của nhân dân ta, cổ vũ nhân dân ta trong chiến đấu, sản xuất, giáo dục nhân dân ta tinh thần cảnh giác cách mạng và ý chí quyết thắng, vì đó là những bài ca chiến thắng, những "tiếng sấm, tiếng sét đánh vào đầu kẻ thù", những bài hát có tác dụng lớn lao trong việc giáo dục truyền thống cách mạng và kháng chiến đối với thế hệ trẻ ngày nay cũng như đối với toàn thể nhân dân ta đang tiến lên giành những thắng lợi mới vì sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà.

ĐOÀN THANH NIÊN NHÀ MÁY...

(Tiếp theo trang 26)

Sau khi thấy rõ lợi ích thiết thực của việc đọc và sử dụng nội san *Công tác Đoàn*, hiện nay hầu hết cán bộ chỉ, phân đoàn đã tích cực chủ động tìm đọc, nghiên cứu, vận dụng và chỉ đạo công tác. Chẳng thế mà khi phong trào thi đua tiến tới cao trào "Mỗi người làm việc bằng hai, ra sức xây dựng và bảo vệ miền Bắc, tích cực ủng hộ cách mạng giải phóng miền Nam, giành danh hiệu đơn vị thanh niên Điện-biên — Ấp Bắc và thanh niên Điện-biên — Ấp Bắc" được phát động trong thanh niên, cán bộ Đoàn đã say sưa tìm đọc các bài nói về phong trào thi đua này (như bài của các đồng chí Nguyễn-vinh-Nam, Lê-xuân-Đồng, Dương-đức-Bắc, Hoàng-mạnh-Phú...). Nhờ vậy mà cán bộ Đoàn quán triệt được phương hướng và nội dung (nhất là công tác tư tưởng) của cao trào thi đua "Mỗi người làm việc bằng hai" trong thanh niên công nhân.

Buổi "Truyền thanh thanh niên" của đài truyền thanh nhà máy thường xuyên chọn đọc các bài

trong nội san để giúp đoàn viên và thanh niên thấy rõ phương hướng và nội dung hoạt động của Đoàn trong từng thời kỳ. Thực hiện khẩu hiệu "Người người đều được đọc và nghe *Từ tuyến đầu Tổ quốc*", các bài giới thiệu cuốn *Từ tuyến đầu Tổ quốc* của đồng chí Văn-Tùng và Lê-Sỹ được giới thiệu nhiều lần trên đài truyền thanh nhà máy, đã có tác dụng rất mạnh, làm cho đoàn viên, thanh niên và công nhân hiểu sâu sắc nội dung cách mạng to lớn của tập sách.

Với sự chỉ đạo sát sao của Ban chấp hành Đoàn nhà máy, phong trào "mua, đọc và sử dụng tốt nội san *Công tác Đoàn*" trong cán bộ, đoàn viên thanh niên ở nhà máy gỗ dán Cầu Đường (Hà-nội) rất sôi nổi và không ngừng thu được những kết quả cụ thể, góp phần tích cực vào việc nâng cao năng lực công tác và trình độ nghiệp vụ công tác vận động thanh niên của cán bộ Đoàn.

MÃY Ý KIẾN VỀ PHONG TRÀO XUNG PHONG TÌNH NGUYỆN trong nông thôn Hải-dương

MẠNH-KHANG

Nghị quyết của Ban bí thư Trung ương Đoàn về công tác Đoàn trong đồng—xuân 1964—1965 có đề ra việc đẩy mạnh phong trào xung phong tình nguyện trong nông nghiệp. Để tìm hiểu những tiến bộ và tồn tại của phong trào đó, chúng tôi có về Hải-dương, một tỉnh nông nghiệp, nơi mà tỉnh đoàn có chú trọng duy trì và mở rộng phong trào. Từ khi phát động phong trào xung phong tình nguyện tới nay, mỗi năm tỉnh đoàn đều có mở Đại hội xung phong tình nguyện của tỉnh nhằm kiểm điểm thành tích, rút kinh nghiệm và đề ra phương hướng phấn đấu tiếp tục, và trong năm 1964, phong trào xung phong tình nguyện trong nông thôn Hải-dương đã có những tiến bộ mới, mạnh mẽ.

Phong trào xung phong tình nguyện trong nông thôn Hải-dương đã kết hợp với phong trào thi đua chung và các cuộc vận động lớn của Đảng. Ở Hải-dương năm 1964 là năm thanh niên *“làm theo lời Bác, xung phong tình nguyện mỗi người làm việc bằng hai giành danh hiệu Điện-biên—Ấp Bắc”*. Kết hợp với phong trào thi đua chung với các cuộc vận động lớn trong nông nghiệp, phong trào xung phong tình nguyện đã có tác dụng tốt trong việc phát huy nghị lực và trí sáng tạo của tuổi trẻ đối với việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp và đối với việc giáo dục thanh niên trong thực tế đấu tranh sản xuất, kiến thiết và bảo vệ Tổ quốc.

Những người xung phong tình nguyện Hải-dương đã khắc phục nhiều khó khăn: vụ chiêm bị nặng hạn rồi mưa dòn; vụ mùa đẻ Kim-thành bị vỡ, 11 trận bão và sâu bệnh phá hoại mùa màng. Thi đua với Hồng-thái, họ tham gia xây dựng được 922 đội thủy lợi, trong đó có 173 đội đạt năng suất từ 300 đến 600% do có công cụ cải tiến, và đã làm hàng ngàn bờ vùng, bờ thửa.

Thi đua với Văn-quán, chi đoàn Đầu-lâm (Thanh-miền) đã trở thành lá cờ đầu và làm phân có kế hoạch của Hải-dương và gần 600 chi đoàn đã đăng ký thi đua với Đầu-lâm. 4.320 cô gái ương béo giỏi đã giúp cho các hợp tác xã có được một nguồn phân xanh quan trọng.

Cuộc vận động cải tiến quản lý... là một cuộc “cách mạng sâu sắc trong nông thôn”. Ở gần 1.000 hợp tác xã đã cải tiến quản lý vòng một, cơ sở Đoàn và đoàn viên thanh niên đã được qua một trường học thực tế để được nâng cao hơn một bước về nhận thức tư tưởng, chính sách và khả năng tham gia quản lý. Đã có hơn 2.000 ủy viên quản trị, 4.154 cán bộ chỉ huy đội trẻ tuổi. Qua các đợt cải tiến, những người xung phong tình nguyện đã có phương hướng cụ thể hơn để lập chỉ tiêu phấn đấu nhằm thực hiện phương hướng và kế hoạch sản xuất của hợp tác xã.

Tiến quân vào khoa học kỹ thuật, đồng đảo thanh niên Hải-dương đã tham gia xây dựng hàng trăm tổ kỹ thuật ở hợp tác xã; giúp hợp tác xã cải tiến công cụ, chọn giống, làm ruộng thí nghiệm, v.v...

Xây dựng nông thôn mới, họ đã dựng nên 600 cầu lạc bộ thanh thiếu niên; đắp hàng ngàn con đường mới, xây hàng ngàn giếng mới, những hàng cây xanh tươi mới trồng, còn ghi lại sự đóng góp của họ trong năm thứ tư của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

“Tay cày tay súng”, họ rút kinh nghiệm vụ “5-8”, tích cực xây dựng dân quân tự vệ. 50 cô gái Long-xuyên (Binh-giang) được nêu gương trong hàng ngũ dân quân tỉnh. Nhiều thanh niên đã xung phong làm nghĩa vụ bộ đội, tham gia công an nhân dân vũ trang. Phong trào học văn hóa, thể dục thể thao, văn hóa quần chúng, việc học tập kỹ thuật có được đẩy mạnh hơn trước.

Cùng với việc xây dựng quê hương, thanh niên Hải-dương còn tham gia công cuộc xây dựng kinh tế và văn hóa miền núi trong năm 1964, hơn 700 thanh niên đã lên đường đi khai hoang xa.

Các thành tích đó cổ vũ những người xung phong tình nguyện Hải-dương tiến vào đồng—xuân và kế hoạch 1965 với một khí thế mạnh mẽ hơn nữa.

..

Một ưu điểm và kinh nghiệm lớn mà tỉnh đoàn Hải-dương đã rút ra trong việc chỉ đạo

phong trào xung phong tình nguyện năm 1964 là : cần làm tốt công tác giáo dục chính trị và tư tưởng, lấy đó làm cơ sở để đẩy mạnh thi đua. Tỉnh đoàn đã chú trọng lấy việc bồi dưỡng nâng cao tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, lập trường quan điểm của giai cấp công nhân, tinh thần cảnh giác cách mạng để phát huy khí thế thi đua của thanh niên tham gia phong trào xung phong tình nguyện. Hình thức sinh hoạt chủ đề : “ nhìn lại làng xưa, ôn nghèo nhớ khổ, ôn truyền thống đấu tranh ” đã được áp dụng tại 820 chi đoàn nông thôn. 10 vạn thanh niên trong vòng ba tháng đã đọc và thảo luận tập sách *Từ tuyến đầu Tổ quốc*. “ Nhìn lại làng xưa ”, thanh niên nông thôn Hải-dương càng đánh giá được đúng hơn cuộc sống tốt đẹp hiện nay, và thấy rõ hơn nhiệm vụ của họ trong việc làm thay đổi bộ mặt của quê hương, trong công cuộc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và đấu tranh thống nhất Tổ quốc. Họ đã thấy được rõ hơn và cảm thông được cái cảnh : “ sinh vô gia cư, từ vô địa táng ”, “ trăm đầu đờ đầu tằm ” thời đế quốc phong kiến trước đây và thấy rõ rằng chỉ có cách mạng mới xóa bỏ được những cảnh ngộ ngang trái đó. Họ đã so sánh để thấy được tình hơn hẳn của lối làm ăn tập thể so với lối làm ăn cá thể. Các liệt sĩ còn nằm ở nghĩa trang nhắc nhở họ phát huy truyền thống đấu tranh của thời chống can, diệt địch, của thời kỳ mà “ tiếng sấm dậy trên đường chiến lược số 5 ”. Họ nghĩ đến ngày mai, như ở Thanh-hải (Thanh-hà), khi trên bom được hoàn thành, năm 1965 sẽ có điện cho máy xát gạo, cho hội trường và một số nơi trong xã họ. Nghĩ đến miền Nam, họ làm “ đường cây Nguyễn-văn-Trỗi ”, đề ra chỉ tiêu mỗi thanh niên trong một tuần làm 5 khối thủy lợi, 2 tấn phân để trả thù cho anh Trỗi (Hồng-hưng). Làm tốt công tác tư tưởng cũng là biện pháp chủ yếu để cho phong trào xung phong tình nguyện, kết hợp được vấn đề học với hành, rèn luyện mình trở nên con người mới theo khẩu hiệu : “ Sống, làm việc, học tập theo gương những người cộng sản ”.

Làm tốt công tác tư tưởng, việc tuyên truyền cho ý nghĩa mục đích của phong trào xung phong tình nguyện, việc hướng dẫn cụ thể cho từng phân đoàn, từng cá nhân lập chỉ tiêu phấn đấu và các mặt như thủy lợi, phân bón, ngày công, học văn hóa kỹ thuật, luyện tập quân sự, v.v... có điều kiện và có cơ sở để tiến hành được tốt.

..

Nhìn lại những năm qua, phong trào xung phong tình nguyện của Hải-dương đã có những tiến bộ lớn. Tuy vậy, cũng còn những tồn tại, và chúng tôi nghĩ rằng, những tồn tại đó cũng có thể có ở các tỉnh khác nữa.

Như Tỉnh đoàn đã nhận định “ phong trào tuy có sôi nổi hơn trước, nhưng chưa đều và liên tục ”.

Một số chi đoàn ở nông thôn, trong chi đạo còn lơ là với phong trào xung phong tình nguyện, hoặc lúng túng trong việc gắn phong trào đó với các phong trào thi đua chung, hoặc từng đợt. Cũng có chi đoàn quan niệm cuộc vận động xây dựng “ chi, phân đoàn 4 tốt ” cũng như một phong trào thi đua, và khi xây dựng chi đoàn 4 tốt, thì lại bỏ rơi phong trào xung phong tình nguyện.

Năm 1965 là năm cuối cùng của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, một năm giàu ý nghĩa về chính trị và kinh tế. Đó cũng là năm kết thúc của phong trào những người xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Đã gần đến lúc cán bộ Đoàn tổng kết việc thực hiện nghị quyết phát động phong trào xung phong tình nguyện của Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ III. Làm thế nào để phong trào xung phong tình nguyện trong năm 1965 “ được đều và liên tục ” ở Hải-dương, cũng như ở các tỉnh khác, để đáp ứng với yêu cầu đó ?

Trung ương Đoàn đã đề ra chủ trương đẩy mạnh phong trào xung phong tình nguyện trong đông — xuân. Phong trào *xung phong tình nguyện* kết hợp với phong trào thi đua chung, với *tinh thần thi đua mỗi người làm việc bằng hai*, được đẩy mạnh trên cơ sở của công tác giáo dục tư tưởng, đặc biệt giáo dục cho thanh niên về hai con đường, cần được tăng cường chỉ đạo để cho các chi, phân đoàn đều có phong trào.

Phong trào xung phong tình nguyện cần được chú trọng chỉ đạo ở chi, phân đoàn như là một phong trào thi đua chính của thanh niên. Các phong trào và các đợt thi đua khác (như thi đua với Hồng — thái, Văn — quán, trả thù cho anh Trỗi...) là gắn vào phong trào xung phong tình nguyện, phục vụ cho việc đẩy mạnh phong trào xung phong tình nguyện. Việc kiểm điểm thi đua thường xuyên ở chi đoàn, phân đoàn là kiểm điểm việc thực hiện các chỉ tiêu về các mặt đã được đề ra trong phong trào xung phong tình nguyện.

Chú trọng đến các chi, phân đoàn, coi đó là khâu chính, là một biện pháp để phát triển sâu rộng phong trào xung phong tình nguyện ở nông thôn và là một mặt của cuộc vận động xây dựng chi, phân đoàn 4 tốt ; đó là tinh thần của hội nghị với các đồng chí phụ trách nông nghiệp của các tỉnh đoàn vừa qua. Những biện pháp về chỉ đạo như kiểm tra phong trào xung phong tình nguyện, kiểm điểm xem 4 năm qua phong trào xung phong tình nguyện đã có tác dụng như thế nào đối với sản xuất, học tập, đối với sự tiến bộ về mặt rèn luyện người thanh niên và đặt chỉ tiêu cho năm mới, việc giải thích sâu hơn về ý nghĩa mục đích của phong trào ở nơi nào thanh niên còn chưa thấu triệt mục đích ý nghĩa đó, việc tuyên dương khen thưởng, v.v... cần được thực hiện tốt ở chi đoàn, phân đoàn.

Chăm sóc tốt trâu bò

THANH PHƯƠNG

Vấn đề thức ăn và cho ăn: Để bảo đảm trâu bò có đủ rơm ăn ở nơi đồng hai vụ lúa phải dành cho một đầu trâu bò từ 5 mẫu đến 6 mẫu rơm, 1 sào cỏ. Đồng chiêm trũng từ 7 đến 8 mẫu rơm, 1 sào cỏ niễng hay cỏ bắc. Đoàn có biện pháp giúp các gia đình nuôi trâu bò dự trữ và bảo quản rơm, cỏ tốt, dây lá lang, lá lạc phơi khô cho tốt để tránh bị mốc hỏng, vương vãi. Ở những nơi có điều kiện phải trồng ngô dày tía dành cho trâu bò ăn (vùng đồng màu, soi bãi), rau chuối thái nhỏ nấu chín hay trộn lẫn với cám. Cho ăn rau lấp, các loại rau xanh, bèo hoa dâu tươi nấu với cám (mỗi ngày mỗi con 20kg và 0,5 đến 1kg cám hay bột khoai lang khô). Sử dụng triệt để ruộng rau muống, vớt cỏ bắc thả ở đồng, cắt cỏ niễng, cỏ tằm sậu ở các thúng vũng, bờ đường thuộc vùng đồng chiêm trũng cho trâu bò ăn. Ngoài ra còn phải cắt thêm các loại lá chuối, lá chuối, lá dăm bụt, lá tre, v.v... Những ngày trâu bò làm việc mệt nên cho ăn cháo cám, hoa màu với rau xanh. Rơm cỏ có vẩy thêm nước muối. Hàng ngày cho trâu bò uống nước muối ấm mỗi ngày mỗi con 30 gam đến 40 gam muối. Một con trâu nặng từ 400kg đến 500kg, bò 300kg cần cho ăn một ngày 4 đơn vị đến 5 đơn vị thức ăn, cụ thể là:

Trâu:

Rơm cỏ khô	10kg
Rau muống, cỏ	30—40kg
Khoai lang, cám	4kg
Cỏ tươi	30kg
Rơm, cỏ khô, thân cây ngô	10kg
Cám, khoai lang	4kg

Bò:

Rơm	10kg
Cỏ tươi, rau muống	30—25kg
Khoai lang, cám	2—3kg

Ban đêm cho trâu bò ăn 3 lần: đầu hôm, nửa đêm, sớm mai; giữa trưa có cỏ, lá cây cho ăn thêm 0,5kg đến 1kg. Ngoài cho ăn hàng ngày còn phải chăn thả thêm một ngày từ 2 đến 3 giờ.

Chăm sóc: Chi đoàn thanh niên đề nghị với hợp tác xã giao trâu cho những gia đình có lao động chính, có kinh nghiệm chăn nuôi tốt. Hình thức giao một gia đình nuôi một con trâu hay bò phải:

— Nuôi tốt hay xấu trách nhiệm rõ ràng không đổ lỗi cho ai.

— Biết tính nết gia súc nuôi, chăm sóc, nuôi, quản lý tốt.

— Dễ dàng vận động áp dụng biện pháp kỹ thuật chăn nuôi tiên tiến.

Trên cơ sở đó chi đoàn đề nghị với hợp tác xã giao một con trâu hay một con bò cho một đến hai người cày bừa, căn cứ cụ thể hoàn cảnh địa phương và số ruộng canh tác, trâu bò theo ba loại khỏe, trung bình, yếu mà phân bổ cho một đầu trâu, bò phải làm trong một vụ. Tính về sức lao tác thì một con trâu cày bừa 4 đến 5 mẫu trong một vụ. Trong vụ cày bừa, một trâu làm 72 ngày, mỗi ngày làm 6 đến 8 giờ (chia hai buổi), mỗi ngày cày 3 sào, hai lượt; bừa 4 sào đến 5 sào, ba lượt; bò làm 2 đến 3 mẫu, mỗi ngày cày 2 sào, cày 2 lượt, làm 6, 7 ngày nghỉ 1 ngày. Trâu bò cái làm việc nhẹ, bừa nhiều hơn cày và làm ít buổi hơn trâu bò đực. Giữa quãng thời gian làm, cho trâu bò nghỉ 10 đến 15 phút. Sáng sớm đi làm muộn, chiều về sớm. Hôm nào trời rét quá cho trâu nghỉ không bắt trâu đi làm. Hết vụ phải để trâu bò nghỉ ngơi, chăm sóc tốt để lấy lại sức. Đối với trâu chuyên từ miền ngược về không nên cho cày bừa ngay, cần cho nghỉ thời gian ít nhất một tháng, khi làm việc phải làm dần dần, bắt đầu từ 1 sào, dần dần lên 1 sào rưỡi đến 2 sào, 3 sào, nếu thấy có triệu chứng gì ốm yếu phải cho nghỉ ngay. Trâu bị mệt phải cho nghỉ ngay không bắt trâu làm cố. Trâu cái trước khi đẻ phải cho nghỉ một tháng để tránh tình trạng ghé đẻ ra bị chết hay đẻ non. Vận động các gia đình nuôi trâu bò sử dụng rạ được chia che chuồng kín gió. Nền chuồng phải rải rơm bời, rạ. Hàng ngày phải dọn phân và mức nước tiểu không để ở trong chuồng. Trâu bò đi làm có áo rét làm bằng bao tải, giẻ rách phủ lưng trâu.

Trong vụ đồng—xuân cần phải đề phòng và tích cực chữa một số bệnh mà trâu bò hay mắc: cước chân, ghê, trường bụng đầy hơi, tụ huyết trùng trâu bò, lở mồm, long móng, thảo dạ đầu xuân, v.v... Muốn phòng và chữa bệnh có kết quả tốt, Đoàn đề nghị với hợp tác xã có nội quy chăn dắt cụ thể ở toàn hợp tác xã và gia đình xã viên, áp dụng chế độ quy định chặt chẽ.

VẤN ĐỀ NỘI DUNG GIÁO DỤC GIAI CẤP

LE-VĂN-THỊ

Trước khi nói đến nội dung giáo dục giai cấp, tôi muốn nói đến tính chất giai cấp của công tác giáo dục tư tưởng. Tối nghĩ công tác tư tưởng của ta tốt hay không, trước hết phải xem tính chất giai cấp thể hiện đến mức nào. Tính chất đó thể hiện trên 3 mặt:

- Nội dung giai cấp của công tác tư tưởng.
- Công cụ làm công tác tư tưởng.
- Đường lối giai cấp trong công tác tư tưởng.

Ở đây tôi chỉ xin phát biểu về nội dung giai cấp của công tác tư tưởng. Nội dung đó thể hiện trên mấy mặt sau đây:

+ Nội dung giai cấp xuất phát từ lợi ích cách mạng, từ yêu cầu cách mạng của giai cấp công nhân. Lợi ích cách mạng và yêu cầu cách mạng của giai cấp công nhân trong từng thời kỳ, trên từng vấn đề cụ thể, thể hiện ở đường lối chính sách của Đảng. Cho nên điểm xuất phát của công tác tư tưởng là đường lối chính sách của Đảng. Công tác tư tưởng có tính đảng, tính giai cấp là phải gắn liền với đường lối chính sách của Đảng. Muốn cho công tác tư tưởng có tính chất giai cấp thì đội ngũ làm công tác tư tưởng phải nêu cao tính đảng, nhất trí với đường lối chính sách của Đảng, nắm vững và đấu tranh để thực hiện đường lối chính sách đó rồi làm cho quần chúng thấu suốt phương hướng hành động cách mạng. Đó là tính nguyên tắc trong công tác tư tưởng. Có đảm bảo tính nguyên tắc đó mới đảm bảo tính giai cấp của công tác tư tưởng.

+ Nội dung giai cấp của công tác tư tưởng còn thể hiện ở chỗ công tác đó phải phục vụ cho cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản, làm cho tư tưởng vô sản chiến thắng các tư tưởng phi vô sản khác.

+ Nội dung giai cấp của công tác tư tưởng đồng thời thể hiện ở chỗ công tác đó phải luôn củng cố lập trường vô sản cho giai cấp công nhân và quần chúng lao động trên từng vấn đề cụ thể.

Muốn xét xem công tác giáo dục tư tưởng của Đoàn ta có tính chất giai cấp hay không phải xét trên những mặt đó. Vậy thì nội dung giáo dục giai cấp cho thanh niên, theo tôi nội dung

chủ yếu cũng phải giáo dục trên những mặt đó. Cụ thể là:

1 — Giáo dục cho thanh niên thấm nhuần sâu sắc và có quyết tâm đấu tranh thực hiện đường lối chính sách của Đảng.

2 — Giáo dục cho thanh niên có ý thức và cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản để rèn luyện mình thành những chiến sĩ xung kích trong cuộc đấu tranh đó.

3 — Giáo dục cho thanh niên về lập trường của giai cấp vô sản bao gồm ý thức, quan điểm và phương pháp tư tưởng của giai cấp vô sản.

1 — **Giáo dục đường lối chính sách của Đảng cho thanh niên:**

Về vấn đề này trong số báo tháng 8-1964 đồng chí Nguyễn-vinh-Nam đã có đề cập đến.

Ở đây tôi chỉ nói thêm là trong việc giáo dục đường lối chính sách cho thanh niên phải coi trọng giáo dục tư tưởng chính sách, kết hợp giáo dục tư tưởng chính sách với giáo dục ý thức tư tưởng.

Công tác tư tưởng là công tác giáo dục tư tưởng chính sách và ý thức tư tưởng. Mỗi giai cấp khác nhau có phương hướng giáo dục khác nhau. Phương hướng giáo dục của các giai cấp bóc lột là tách rời cá nhân với xã hội, tách rời công tác tư tưởng với điều kiện sinh hoạt vật chất. Phương hướng giáo dục của giai cấp công nhân trái lại gắn liền với sản xuất, với đời sống. Chỉ có thông qua thực tế đấu tranh giai cấp, đấu tranh sản xuất mới rèn luyện được đạo đức, nâng cao được tư tưởng cho quần chúng.

Cho nên ta phải coi trọng giáo dục tư tưởng chính sách cho quần chúng, thông qua việc thực hiện chính sách mà nâng cao tư tưởng của quần chúng thanh niên. Vậy tư tưởng chính sách là gì? Tư tưởng chính sách là quy luật phát triển của thực tế, khách quan đã được nhận thức và vận dụng vào thực tiễn. Tư tưởng chính sách là linh hồn của chính sách. Giáo dục tư tưởng chính sách cho thanh niên là làm cho thanh niên nắm được thực chất tinh thần của chính sách, nhận thức được quy luật phát triển của thực tế khách quan phản ánh trong đường lối chính sách của Đảng để rèn luyện ý thức tư tưởng cho phù

hợp với quy luật đó. Giáo dục tư tưởng chính sách còn có nghĩa là làm cho thanh niên hiểu được cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn của chính sách để nâng cao tinh thần tự giác và quyết tâm chấp hành chính sách. Lâu nay trong việc giáo dục chính sách của Đảng cho đoàn viên, thanh niên, nhiều cấp bộ Đoàn có khuynh hướng thiên về chỉ tiêu, biện pháp, nhẹ về nội dung tư tưởng chính sách. Do đó nhận thức chính sách của đoàn viên thanh niên chưa sâu, tinh thần quyết tâm thực hiện chính sách chưa mạnh.

Việc giáo dục tư tưởng chính sách phải kết hợp với giáo dục ý thức tư tưởng. Muốn giáo dục ý thức tư tưởng, trước hết phải giáo dục tư tưởng chính sách. Tư tưởng chính sách đòi hỏi phải có ý thức tư tưởng phù hợp. Ví dụ nói đến vấn đề công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta là phải nói đến tinh thần cần kiệm, tự lực cánh sinh. Ý thức tư tưởng đảm bảo cho việc thực hiện chính sách. Muốn cho tư tưởng chính sách biến thành hành động phải thông qua ý thức tư tưởng con người. Việc giáo dục tư tưởng chính sách và ý thức tư tưởng phải gắn liền với nhau, không thể tách rời.

Công tác giáo dục của Đoàn ta vừa qua đã bám sát các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nhờ đó đã động viên được sức lực và trí tuệ của thanh niên đầy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Đó là một ưu điểm lớn cần phát huy. Nhưng mức độ giáo dục của ta chưa sâu, việc kết hợp hai mặt giáo dục tư tưởng chính sách và ý thức tư tưởng chưa chặt. Nhận thức của đoàn viên thanh niên trên nhiều vấn đề còn nông cạn, sơ lược như vấn đề công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, vấn đề xây dựng nền kinh tế tự chủ, v.v... Từ đó cách giải quyết của thanh niên đối với các vấn đề quan hệ giữa sản xuất và tiết kiệm, giữa tích lũy và tiêu dùng, giữa cá nhân và tập thể, v.v... còn chưa thật đúng. Ý thức làm chủ, tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa chưa cao, còn nhiều biểu hiện tính toán cá nhân như thối mồm công tác, đòi hỏi đãi ngộ, ngại gian khổ khó khăn, ỷ lại, thiếu trách nhiệm trong sản xuất, công tác, trong việc bảo vệ của công, v.v... Tình hình tư tưởng đó cần được tiếp tục giải quyết và cách giải quyết tốt là giáo dục cho thanh niên thấm nhuần sâu sắc đường lối chính sách của Đảng, hiểu rõ nhu cầu của cách mạng và khả năng của Đảng và Nhà nước ta. Trên cơ sở đó nâng cao ý thức làm chủ cho thanh niên, làm cho thanh niên thấy rõ trách nhiệm của mình không nên đòi hỏi ở Đảng và Nhà nước mà phải giúp Đảng và Nhà nước khắc phục khó khăn trong bước trưởng thành, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng ngày càng phát triển.

2— Giáo dục cho thanh niên về cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản:

Thanh niên ta đang sống trong thời đại mà cuộc đấu tranh giai cấp trong nước và trên thế

giới đang diễn ra quyết liệt và gay go dưới nhiều hình thức. Muốn đứng về phía giai cấp vô sản, góp phần tích cực đưa cuộc đấu tranh đi tới thắng lợi, thanh niên ta phải có nhận thức đầy đủ về cuộc đấu tranh đó. Việc giáo dục cho thanh niên về nội dung, tính chất, nhiệm vụ của cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản hiện nay, làm cho thanh niên xác định rõ vị trí trách nhiệm của mình trong cuộc đấu tranh đó là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt. Nói giáo dục chính trị cho thanh niên tức là giáo dục về đấu tranh giai cấp cho thanh niên. Vì chính trị là một khoa học về đấu tranh giai cấp.

Cần phải giáo dục cho thanh niên hiểu rõ để giúp họ có cơ sở nhận thức đường lối đối nội và đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta, trên cơ sở đó mà xác định vị trí và trách nhiệm của thanh niên trong cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản trên phạm vi thế giới và trong nước.

Đoàn ta còn phải giáo dục cho thanh niên hiểu rõ tình hình diễn biến của cuộc đấu tranh giai cấp dưới những hình thức mới để nâng cao giác ngộ giai cấp, nâng cao ý thức trách nhiệm, tự nguyện phấn đấu vì lợi ích của Đảng, của giai cấp công nhân, kiên quyết đấu tranh chống lại mọi biểu hiện của tư tưởng cá nhân tiểu tư sản và ảnh hưởng tư tưởng tư sản.

Trong tình hình đế quốc Mỹ còn xâm lược miền Nam và khiêu khích phá hoại miền Bắc, việc giáo dục cho thanh niên *nhận rõ âm mưu của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai để mung nấu căm thù, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cũng là điều hết sức khẩn trương, bức thiết. Cần phải uốn nắn những tư tưởng lệch lạc như chủ quan, mất cảnh giác, hoặc bi quan, dao động, cầu an, hòa bình hưởng lạc, không phù hợp với lập trường quan điểm của Đảng và yêu cầu của thực tiễn cách mạng đặt ra trước mắt.*

Xuất phát từ thực tế đó, công tác giáo dục của Đảng phải chuẩn bị cho thanh niên tư tưởng chiến đấu gian khổ, lâu dài, tinh thần triệt để cách mạng, không nao núng trước mọi tình thế khó khăn, củng cố cho thanh niên lòng tin vững chắc vào tương lai tất thắng của dân tộc.

Mục đích đấu tranh giai cấp là để giành chính quyền về tay giai cấp vô sản. Cho nên trong nội dung giáo dục giai cấp và đấu tranh giai cấp phải quán triệt giáo dục cho thanh niên ý thức xây dựng và bảo vệ chính quyền chuyên chính của giai cấp vô sản. Nếu coi nhẹ mặt này thì đó là một sai lầm trong công tác giáo dục của chúng ta. Vấn đề chính quyền là vấn đề cơ bản của đấu tranh giai cấp, vấn đề cơ bản của cách mạng. Nếu không nắm được chính quyền thì giai cấp vô sản không thể hoàn thành nhiệm vụ lịch sử của cách mạng vô sản, không thể đấu tranh chống bọn thù trong giặc ngoài, đảm bảo việc xây dựng xã hội mới.

Theo Lê-nin, người nào mở rộng việc thừa nhận đấu tranh giai cấp đến việc thừa nhận chuyên chính vô sản thì người đó mới là người mác-xít. Đó là điều phân biệt về thực chất giữa người mác-xít và người tiểu tư sản tầm thường. Chính phải dùng viên đá thử vàng ấy mà thử thách sự hiểu biết và sự thừa nhận chủ nghĩa Mác.

Ở nước ta, trong những năm 1956 — 1957, bọn Nhân văn — Giai phẩm cùng với những phần tử phản động trong giai cấp tư sản trời dấy hoạt động, tuyên truyền những quan điểm và tự do dân chủ tư sản. Chúng đòi trả quyền lãnh đạo chuyên môn về cho chuyên môn, đòi chuyển môn tách rời chính trị, chúng cho chế độ ta không có tự do, bóp nghẹt dân chủ, v.v...

Thanh niên ta giàu lòng yêu nước, yêu chế độ, họ sẵn sàng làm mọi việc để bảo vệ nền dân chủ chuyên chính của Nhà nước ta. Điều đó đã được thể hiện rõ trong việc thực hiện nghĩa vụ quân sự, xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, trong việc truy kích vây bắt bọn gián điệp biệt kích, chống địch oanh tạc, cũng như trong việc xây dựng kinh tế, kiến thiết chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, do chưa được giáo dục đầy đủ, chưa hiểu rõ bản chất, nội dung, nhiệm vụ của Nhà nước chuyên chính vô sản, nên trong một số thanh niên không tránh khỏi có những biểu hiện lệch lạc, có số chỉ nhận mệnh dân chủ một chiều đã được tự do thoải mái, không muốn khép mình vào tổ chức và kỷ luật, không nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ của Nhà nước, của cơ quan (luật lệ và giao thông, về trật tự trị an ở nơi công cộng), quy trình sản xuất, kỷ luật lao động, v.v... Thậm chí có số muốn đề thị trường tự do cho bọn con buôn đầu cơ trục lợi. Trong một số thanh niên trí thức công tác ở các ngành khoa học kỹ thuật, văn học nghệ thuật, tuy chưa hẳn có khuynh hướng tách rời chuyên môn với chính trị, nhưng rất coi nhẹ chính trị. Và từ chỗ coi nhẹ chính trị đi tới thoát ly chính trị là một bước không xa nếu không có sự giáo dục uốn nắn kịp thời. Một số sinh viên cho rằng chính trị là tạm thời, còn "chuyên môn muốn đời bền vững", thực chất đó là quan điểm phi chính trị, phi giai cấp cần được nghiêm khắc phê phán.

Ở miền Bắc, chúng ta đang xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện đất nước còn bị chia cắt. Đế quốc Mỹ không những đang gây chiến tranh xâm lược miền Nam mà còn âm mưu phá hoại tấn công miền Bắc. Bên cạnh ta, các nước láng giềng: Căm-pu-chia, Lào đang bị chủ nghĩa đế quốc đe dọa xâm lược. Tình hình ấy đòi hỏi chúng ta phải không ngừng củng cố và tăng cường chính quyền chuyên chính vô sản để làm công cụ đấu tranh đảm bảo cho thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa và đấu tranh thống nhất nước nhà, đồng thời để góp phần tích cực bảo vệ hòa bình thế giới và tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa.

Đoàn thanh niên lao động là một thành phần quan trọng trong hệ thống chuyên chính vô sản. Nó có trách nhiệm lớn trong việc xây dựng và bảo vệ chính quyền, vì vậy cần phải:

— Giáo dục động viên đoàn viên, thanh niên ra sức phát triển sản xuất, nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, xây dựng nền kinh tế tự chủ làm cơ sở vật chất cho chính quyền chuyên chính vô sản.

— Giáo dục cho quần chúng thanh niên ý thức làm chủ, tham gia xây dựng chính quyền, tôn trọng pháp luật Nhà nước, nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương chính sách của Nhà nước. Tích cực ủng hộ cán bộ Nhà nước làm tròn nhiệm vụ. Kiên quyết chống tệ tham ô, lãng phí, quan liêu.

— Giáo dục thanh niên mài sắc cảnh giác, góp phần tích cực trấn áp bọn phản cách mạng, tiêu diệt những hoạt động phản kháng của địch, bảo vệ chính quyền chuyên chính vô sản.

— Động viên thanh niên sẵn sàng nhập ngũ xây dựng quân đội, công an vũ trang, hăng hái luyện tập quân sự, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, sẵn sàng chiến đấu đánh tan mọi âm mưu phá hoại và tấn công của địch.

Mỗi thanh niên yêu nước, yêu chế độ xã hội chủ nghĩa, không thể không quan tâm đến những nhiệm vụ cụ thể nói trên. Thực hiện tốt những nhiệm vụ đó là thiết thực bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hòa bình, bảo vệ thành quả cách mạng và chính quyền chuyên chính vô sản của giai cấp công nhân.

3— Giáo dục lập trường giai cấp vô sản:

Nói lập trường giai cấp vô sản là nói đến ba mặt: ý thức giai cấp, quan điểm giai cấp và phương pháp tư tưởng của giai cấp. Muốn xây dựng lập trường giai cấp cho thanh niên, chúng ta phải xây dựng trên ba mặt đó.

a) Xây dựng và bồi dưỡng ý thức giai cấp:

Thanh niên ta đại bộ phận xuất thân từ các thành phần giai cấp nông dân, thợ thủ công, học sinh; một số ít là tiểu thương, dân nghèo, họ hiểu về giai cấp công nhân còn rất ít. Ngay những thanh niên công nhân ở các nhà máy, công trường hiểu về giai cấp mình cũng còn nông cạn. Ý thức giai cấp của họ do đó chưa sâu, tình cảm giai cấp chưa mạnh.

Để bồi đắp tình hình ấy tối nghĩ rằng trong những năm tới, Đoàn ta phải quan tâm đến việc giáo dục ý thức giai cấp cho thanh niên, cụ thể là phải bồi dưỡng cho họ có một nhận thức tương đối sâu sắc về đặc điểm, truyền thống, vai trò nhiệm vụ của giai cấp công nhân Việt-nam, trang bị cho họ một ít vũ khí, lý luận về giai cấp để họ có thể chiến đấu trên mặt trận tư tưởng.

Muốn cho thanh niên có một chuyên biến về ý thức giai cấp, bước đầu phải làm cho anh em nắm được những điều hiểu biết sơ bộ về vai trò, nhiệm vụ của giai cấp công nhân. Thông qua đó bồi dưỡng cho họ *tinh thần triệt để cách mạng, ý chí phấn đấu không ngừng, ý thức tổ chức kỷ luật, ý thức làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa và lòng tự hào giai cấp.*

b) Giáo dục về quan điểm giai cấp :

Muốn làm người chiến sĩ cách mạng phấn đấu cho sự nghiệp của giai cấp công nhân, đòi hỏi thanh niên phải trau dồi ý thức giai cấp và nắm vững đường lối quan điểm của giai cấp. Giữa ý thức giai cấp và quan điểm giai cấp có mối quan hệ chặt chẽ.

Nói về quan điểm giai cấp, trên từng vấn đề cụ thể của nhiệm vụ cách mạng, Đảng và giai cấp công nhân ta đều có quan điểm của mình. Vậy nên nắm những quan điểm nào? Theo tôi, hiện nay chúng ta đang tiến hành ba nhiệm vụ cách mạng lớn là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam thực hiện thống nhất nước nhà và góp phần vào sự nghiệp cách mạng của nhân dân thế giới. Chúng ta phải nắm vững những quan điểm của Đảng, của giai cấp trên ba vấn đề đó.

Về nhiệm vụ cách mạng ở miền Bắc, cần làm cho thanh niên quán triệt các quan điểm làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, tự lực cánh sinh xây dựng nền kinh tế tự chủ, quan điểm sản xuất và bảo vệ sản xuất, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, quan điểm tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Về cách mạng miền Nam, cần phân tích cho thanh niên hiểu rõ tính chất của xã hội miền Nam, thấy rõ bản chất và âm mưu của đế quốc Mỹ, đánh giá đúng lực lượng so sánh giữa ta và địch để thấy cuộc kháng chiến ở miền Nam là trường kỳ gian khổ, phải kháng chiến toàn dân, toàn diện, phải dùng bạo lực cách mạng (bao gồm đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang) chống lại bạo lực phản cách mạng. Cuộc đấu tranh giữa ta và địch gay go quyết liệt nhưng thắng lợi cuối cùng nhất định thuộc về chúng ta.

Về nhiệm vụ quốc tế :

Thái độ, quan điểm của Đảng ta về những vấn đề quốc tế như thế nào, tôi thiết nghĩ phải làm cho thanh niên nắm được. Tất nhiên việc giáo dục những vấn đề chính trị lớn, phức tạp như vậy, cũng phải tiến hành dần từng bước, thận trọng, có mức độ, nhưng không phải vì thế mà chúng ta quá dè dặt.

c) Giáo dục về phương pháp tư tưởng của giai cấp :

Đứng trên lợi ích giai cấp khác nhau, các giai cấp có phương pháp tư tưởng khác nhau. Phương pháp tư tưởng của các giai cấp bóc lột là duy tâm, siêu hình. Họ nhìn nhận sự vật một cách cục bộ, phiến diện, chủ quan. Phương pháp tư tưởng của giai cấp công nhân là biện

chứng, khoa học. Phương pháp biện chứng là phương pháp duy nhất đúng đắn vì nó là sự tổng kết những thành tựu khoa học và tự nhiên, xã hội, về toàn bộ hoạt động thực tiễn của loài người. Khi nghiên cứu phương pháp đó chúng ta cần rút ra hai vấn đề lớn để vận dụng :

Một là phải luôn luôn xuất phát từ tình hình thực tế khách quan và phát huy năng động tính chủ quan để nhận thức và cải tạo xã hội, cải tạo tự nhiên. Phải khắc phục mâu thuẫn giữa chủ quan và khách quan, làm cho nhận thức và thực tiễn được phù hợp. Muốn vậy, phải dựa vào thực tiễn, căn cứ vào thực tiễn mà phát hiện mâu thuẫn giữa chủ quan và khách quan để tìm biện pháp khắc phục.

Trong công tác và đời sống, chúng ta phải *nắm vững phương pháp phân tích mâu thuẫn.* Có phân tích mâu thuẫn mới hiểu được bản chất của sự vật, vì sự vật là kết cấu của mâu thuẫn. Phát hiện vấn đề, phân tích vấn đề, giải quyết vấn đề chính là quá trình phát hiện mâu thuẫn, phân tích mâu thuẫn, giải quyết mâu thuẫn.

Hai là phải phân tích cụ thể tình hình cụ thể với quan điểm toàn diện, lịch sử và phát triển.

Nói nghiên cứu sự vật cụ thể không có nghĩa là tách sự vật này với sự vật kia, tách cái riêng khỏi cái chung. Mọi sự vật đều có mối liên hệ hữu cơ với nhau. Khi nghiên cứu sự vật phải đặt nó trong mối liên hệ mà nó vốn có. Không được tách nó ra khỏi những điều kiện xung quanh, không được tuyệt đối hóa một mặt nào đó trong quá trình vận động của sự vật. Nói cách khác là *cách xem xét nghiên cứu sự vật phải toàn diện.*

Các sự vật xung quanh ta không những có mối liên hệ về không gian, cái nọ dính liú với cái kia mà còn có *mối liên hệ về thời gian, vì thế khi nghiên cứu sự vật phải đặt nó trong điều kiện lịch sử nhất định.*

Sự vật luôn luôn vận động và phát triển. Nhận thức của chúng ta do đó không được cố định mà phải chuyển biến cho kịp sự phát triển của sự vật.

Tóm lại, phải xem xét sự vật với quan điểm toàn diện, lịch sử và phát triển, chúng ta mới có thể nhận thức sự vật một cách khách quan đúng như bản thân nó vốn có.

..

Giáo dục giai cấp là một vấn đề rộng lớn bao gồm nhiều mặt. Trên đây tôi chỉ nêu lên ba vấn đề chủ yếu là giáo dục đường lối chính sách của Đảng, lập trường của giai cấp và ý thức đấu tranh giai cấp. Muốn nâng cao giác ngộ giai cấp cho thanh niên phải làm cho họ quán triệt những vấn đề đó. Đồng thời đưa họ vào cuộc đấu tranh giai cấp rèn luyện họ thành những người lính xung kích quyết phấn đấu thực hiện lý tưởng của Đảng.

LÝ TƯỜNG, ƯỚC MƠ VÀ NGHĨA VỤ của Thiếu tướng Trần-Độ

Thiếu tướng Trần-Độ, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, trong nhiều bài viết của mình thường nói về lý tưởng chiến đấu, truyền thống chiến đấu và đạo đức cách mạng của quân đội ta.

Gần đây, bằng bút pháp sinh động, đồng chí đã viết thêm những bài mới nói về tâm sự của đồng đảo thanh niên ta trước và sau khi bước vào quân đội.

Theo yêu cầu của nhiều cán bộ, đoàn viên, nhà xuất bản Thanh niên in gộp 10 bài của đồng chí Trần-Độ viết từ năm 1959 đến nay, thành tập sách lấy tên là *“Lý tưởng, ước mơ và nghĩa vụ”* (★). Cuốn sách được phát hành trong dịp kỷ niệm ngày toàn quốc kháng chiến (19-12) và ngày thành lập quân đội nhân dân Việt-nam (22-12) sắp tới.

..

“Hiện nay hàng năm mấy tháng tuyển quân đã trở thành một “mùa” có nhiều xúc động đối với thanh niên, cũng gần như mùa hoa phượng đối với học sinh vậy. Cứ đến mùa này thanh niên hồi hộp, xôn xao, bàn tán và chờ đợi. Người thì lo bồi dưỡng sức khỏe, kẻ lo chữa vài bệnh vặt, người tính chuyện khai tăng tuổi, kẻ bàn việc bàn giao công tác cho xong”.

Nhưng trong không khí từng bừng phấn khởi với niềm vui lớn: “được đi bộ đội” của đồng đảo thanh niên ta, không khỏi có một số anh em còn mang những tâm trạng trái mùa: “đành phải đi bộ đội”, hoặc “đi cho xong nghĩ vụ!”. Tại sao lại “đành”? Tại sao lại “phải”?... Trong bài *Câu chuyện nghĩa vụ*, đầu cuốn sách, đồng chí Trần-Độ đã bàn tới tâm trạng này một cách thấu đáo đạt lý. Bài viết giúp cho các bạn thanh niên và các bậc cha mẹ, anh chị dễ dàng nhận ra ý nghĩa đúng đắn của chế độ nghĩa vụ quân sự; thấy rõ trách nhiệm và niềm vinh dự của thanh niên được tham gia làm nghĩa vụ quân sự để bảo vệ Tổ quốc thân yêu.

Vào bộ đội làm gì? Có phải đi học sĩ quan mới có tiền đồ không? Đi bộ đội là đi làm công tác cách mạng hay đi làm một nghề nghiệp để kiếm ăn?... Những ý nghĩ đó, những băn khoăn đó, cũng đã được giải đáp một cách thỏa đáng và dứt khoát trong bài *Lý tưởng, ước mơ và nghĩa vụ*.

Lý tưởng, ước mơ và nghĩa vụ là một trong những bài chính của toàn tập sách. Những ý tư sâu sắc đã được thể hiện qua ngòi bút sinh động, gợi cảm và hấp dẫn, giúp chúng ta dễ dàng nhận được thế nào là lý tưởng, ước mơ đúng đắn khi vào quân đội. Lý tưởng, ước mơ

và nghĩa vụ thống nhất với nhau thế nào? Thanh niên cần phải rèn luyện phấn đấu như thế nào để thực hiện lý tưởng, ước mơ và nghĩa vụ?

Các bài tiếp theo như: *Lý tưởng chiến đấu, Truyền thống anh hùng, Phát huy mạnh mẽ bản chất cách mạng và truyền thống vẻ vang của quân đội, Quyết chiến quyết thắng, Đạo đức Hồ-chí-Minh trong quân đội, v.v...* tuy mỗi bài viết theo một thể và mức độ dài ngắn khác nhau, nhưng tất cả đều tập trung ca ngợi lý tưởng chiến đấu, truyền thống chiến đấu và đạo đức cách mạng anh hùng và cao đẹp của quân đội ta.

Đồng chí Trần-Độ chỉ rõ: Truyền thống anh hùng của quân đội ta là truyền thống của thanh niên, thanh niên phải kế thừa và phát huy hơn nữa truyền thống đó. Đạo đức cách mạng của quân đội là đạo đức cao quý của Hồ Chủ tịch, vị lãnh tụ vĩ đại của toàn Đảng, toàn dân. Thanh niên trong quân đội phải là người học tập và phát huy đạo đức cách mạng cao quý đó một cách tốt đẹp nhất.

Các bài viết đã bổ sung cho nhau, giúp thanh niên ta sau khi đọc xong tập sách sẽ cảm thấy sâu sắc về lý tưởng, truyền thống và đạo đức của quân đội ta, cảm thấy nghĩa vụ và niềm vinh dự lớn lao được tham gia xây dựng quân đội, được trực tiếp làm nghĩa vụ quân sự ở bất cứ nơi nào, lúc nào Tổ quốc cần đến.

..

Không phải ngẫu nhiên mà cuốn sách vừa được giới thiệu nội dung ở các tỉnh, đã được hoan nghênh nhiệt liệt. Nhiều tỉnh viết thư về tác giả và nhà xuất bản của Đoàn tổ ý mong đợi cuốn sách được nhanh chóng đến tay bạn đọc. Sở dĩ được nhiệt liệt hoan nghênh, chính vì cuốn sách đã có một giá trị giáo dục sâu sắc, truyền cảm và kịp thời đối với đồng đảo thanh niên ta.

Các bạn đoàn viên và thanh niên trong cũng như ngoài quân đội có thể qua cuốn sách này mà tu dưỡng, rèn luyện phấn đấu trong công tác và luyện tập.

Các cán bộ quân đội, Tỉnh đội và cán bộ Đoàn các cấp có thể qua cuốn sách này rút ra những tài liệu quý để động viên giáo dục thanh niên tham gia xây dựng quân đội và thực hiện nghĩa vụ quân sự một cách tốt đẹp.

Mong cuốn sách của đồng chí Trần-Độ sẽ trở thành người bạn thân thiết của các đồng chí và các bạn!

(★) Tên của một bài trong tập sách.

CÁC ĐỒNG CHÍ TÌM MUA, ĐỌC:

1— “HÃY NHỚ LẤY LỜI TÔI”

(Tiểu sử anh Nguyễn-văn-Trỗi, bài của các đồng chí Tố-Hữu, Vũ-Quang, v.v... viết về liệt sĩ Nguyễn-văn-Trỗi — anh hùng thành đồng — Có hai phụ bản in trên giấy tốt).

Giá 0đ20

2— Chân dung liệt sĩ anh hùng Nguyễn-văn-Trỗi

Khô 25×35 — In trên giấy tốt

Ước giá 0đ18